



CTCP HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG LÀO CAI
Số: 01/2017/GM- ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 23 tháng 3 năm 2017

GIẤY MỜI HỌP

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai với nội dung như sau:

1. Thời gian khai mạc đại hội: 8h00, ngày 10 tháng 4 năm 2017.
2. Địa điểm tổ chức: Hội trường lớn Công ty, Khu công nghiệp Tăng Loỏng, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
3. Nội dung chính của Đại hội: *Có chương trình họp kèm theo.*
4. Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền khi đến dự đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ sau:
 - Giấy mời họp;
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
 - Giấy uỷ quyền và Thông báo mời họp của người uỷ quyền (*trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội*).
5. Tài liệu họp: Chi tiết vui lòng xem trên website: <http://ducgianglaocai.vn/>

Rất hân hạnh được đón tiếp!

Nơi nhận:
+ Thành viên HĐQT, BKS;
+ Các cổ đông;
+ Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI



Đào Hữu Huyền



CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG LÀO CAI

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loóng – huyện Bảo Thắng – tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 84 0203774556; Fax: 84 0203867214; Website: <http://ducgianglaocai.vn>

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 (Kèm theo Giấy mời họp số 01/2017/GM-ĐHĐCĐ)

Đón tiếp: Đăng ký tham dự đại hội và nhận tài liệu: 07h30 đến -8h00 ngày 10/4/2017.
Khai mạc: 08 giờ 00 phút ngày 10/4/2017
Nội dung đại hội:

| STT | NỘI DUNG | Thời gian |
|-----|--|---------------|
| 1. | Đăng ký tham dự Đại hội | 07h30 – 08h00 |
| 2. | Khai mạc, giới thiệu thành phần tham dự | 08h00 |
| 3. | Chủ tọa đại hội giới thiệu Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu | |
| 4. | Thông qua chương trình Đại hội. | |
| 5. | Thông qua Quy chế Đại hội | |
| 6. | HDQT báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016 | |
| 7. | Báo cáo của Ban Kiểm soát | |
| 8. | Báo cáo Tài chính năm tài chính được kiểm toán năm 2016 | |
| 9. | Phương án phân chia lợi nhuận năm 2016 | |
| 10. | Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 | |
| 11. | Dự án Nhà máy Nhiệt điện 100MW | |
| 12. | Phương án vay vốn tài trợ Dự án Nhà máy Nhiệt điện 100MW | |
| 13. | Tóm tắt phương án sáp nhập | |
| 14. | Phương án sáp nhập LFC, BTC vào DLC và Phương án tăng vốn điều lệ DLC thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi thực hiện giao dịch sáp nhập LFC, BTC vào DLC và lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm | |
| 15. | Hợp đồng sáp nhập với LFC; Hợp đồng sáp nhập với BTC | |
| 16. | Kế hoạch hoạt động kinh doanh sau sáp nhập | |
| 17. | Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi của DLC | |
| 18. | Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty | |
| 19. | Lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2017 | |
| 20. | Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau: | |



| | | |
|-----|---|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> i. Biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT và BKS ii. Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 iii. Biểu quyết thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2016. iv. Biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 v. Biểu quyết thông qua Dự án Nhà máy Nhiệt điện 100MW vi. Biểu quyết thông qua Phương án vay vốn tài trợ Dự án Nhà máy Nhiệt điện 100MW. vii. Biểu quyết thông qua Phương án sáp nhập LFC, BTC vào DLC và Phương án tăng vốn điều lệ DLC thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi thực hiện giao dịch sáp nhập LFC, BTC vào DLC và lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm viii. Biểu quyết thông qua Hợp đồng sáp nhập với LFC; Hợp đồng sáp nhập với BTC ix. Biểu quyết thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh sau sáp nhập x. Biểu quyết thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi của DLC xi. Biểu quyết thông qua Sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty xii. Biểu quyết thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán 2017 | |
| 21. | Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu | |
| 22. | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông | |
| 23. | Bế mạc đại hội | |





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày ... tháng 3 năm 2017

GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang – Lào Cai

Tên tổ chức/cá nhân:.....

(Sau đây gọi là Người uỷ quyền)

Số CMND/HC/ĐKKD:.....cấp ngày..... Nơi cấp.....

Đang sở hữu:.....cổ phần Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang – Lào Cai tại ngày .../.../2017 (Bằng chữ:.....cổ phần)

Uỷ quyền cho:

Ông/Bà:

(Sau đây gọi là Người được uỷ quyền)

Số CMND/HC/ĐKKD:.....cấp ngày..... Nơi cấp.....

Số cổ phần được uỷ quyền:.....cổ phần.

Thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang – Lào Cai vào ngày 10/4/2017 và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông với số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự uỷ quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)



CTCP HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG LÀO CAI

Số: 01/QC-DLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI
NĂM 2017**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 20/3/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; Phiếu bầu cử và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội các thành viên HĐQT Công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; hoặc
- c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

8.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

8.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Điều 9. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

9.1 Phương thức giơ thẻ biểu quyết:

Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

- Thông qua biên bản thẩm tra tư cách cổ đông.
- Thông qua chương trình họp.
- Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch và Chủ tọa.
- Thông qua ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông.
- Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ.

Cách biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông biểu quyết (đồng ý; không đồng ý; không có ý kiến) đối với mỗi vấn đề bằng cách trực tiếp giơ thẻ biểu quyết tại Địa hội.
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết “đồng ý” thông qua sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Các thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu Mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông “không đồng ý” hoặc “không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- Ngay sau khi hoàn thành phần Biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

9.2 Phương thức bỏ phiếu kín

Các nội dung biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết:

- Thông qua Phương án sáp nhập LFC, BTC vào DGL.
- Thông qua hợp đồng sáp nhập giữa DGL và LFC; giữa DGL và BTC.
- Thông qua phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi.
- Thông qua Điều lệ sửa đổi.
- Thông qua Phương án sản xuất, kinh doanh sau sáp nhập.
- Thông qua các nội dung khác theo Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Cách biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện cổ đông tích (X) vào ô “Đồng ý”/ “không đồng ý”/ “không có ý kiến” đối với mỗi vấn đề cần lấy biểu quyết được ghi trong Phiếu lấy ý kiến.
- Sau khi hoàn thành, cổ đông và/ hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu vào hòm phiếu đặt ở phía trên hội trường.
- Sau khi đảm bảo các cổ đông và/ hoặc đại diện cổ đông bỏ phiếu xong, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước toàn Đại hội.

Điều 10. Thông qua quyết định của Đại hội

10.1. 01 (một) cổ phiếu phổ thông tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết.

Hiện tại, tổng số cổ phiếu phổ thông của Công ty là 46.399.888 cổ phiếu, tương đương 46.399.888 phiếu biểu quyết.

10.2. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Tờ trình thông qua Phương án sáp nhập LFC, BTC vào DGL bằng hình thức hoán đổi cổ phiếu.
- Tờ trình Phương án Hoạt động kinh doanh sau sáp nhập.
- Tờ trình về thông qua Hợp đồng sáp nhập.
- Tờ trình về thông qua Điều lệ Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai sau sáp nhập.
- Tờ trình thông qua việc phát hành Trái phiếu chuyển đổi.
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

10.3. Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

- Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Báo cáo tài chính năm 2016.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.
- Kế hoạch năm 2017.
- Các vấn đề khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

10.4. Các cổ đông sau đây sẽ không được bỏ phiếu đối với các nội dung liên quan đến sáp nhập giữa LFC và DGL:

- Những cổ đông của DGL đồng thời là thành viên HĐQT, BKS, Ban GD và các chức năng quản lý khác của LFC.
- Cổ đông của DGL đồng thời được LFC cử làm đại diện của mình tại các tổ chức khác.
- Cổ đông của DGL đồng thời sở hữu trên 10% cổ phần của LFC.
- Cổ đông chính là Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.
- Những cổ đông là người có liên quan của các cổ đông nêu trên.

10.5. Các cổ đông sau đây sẽ không được bỏ phiếu đối với các nội dung liên quan đến sáp nhập giữa BTC và DGL:

- Những cổ đông của DGL đồng thời là thành viên HĐQT, BKS, Ban GD và các chức năng quản lý khác của BTC.
- Cổ đông của DGL đồng thời được BTC cử làm đại diện của mình tại các tổ chức khác.

- Cổ đông của DGL đồng thời sở hữu trên 10% cổ phần của BTC.
- Cổ đông chính là Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang.
- Những cổ đông là người có liên quan của các cổ đông nêu trên.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CP
HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG
LÀO CÀO
Đào Hữu Huyền





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về sản xuất và kinh doanh của Công ty năm 2016

I. Đánh giá chung

Năm 2016 là một năm nhiều biến động, với các diễn biến phức tạp của thị trường trong nước và thế giới.

1. Giá mặt hàng Phốt pho vàng liên tục giảm do việc dư thừa nguồn cung xuất phát từ việc đầu tư nhiều nhà máy sản xuất tại tỉnh Lào Cai. Thêm vào đó Nhà nước cũng đã áp dụng Thông tư 130/2016/TT-BTC quy định các sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên khoáng sản có tổng giá tài nguyên khoáng sản cộng với năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên thuộc đối tượng không được hoàn thuế GTGT. Điều này dẫn tới việc mặt hàng Phốt pho vàng không được hoàn thuế khi xuất khẩu vì thế giá thành sản xuất tăng cao dẫn đến việc sụt giảm mạnh trong lợi nhuận của mặt hàng này.
2. Luật 71/2015/QH13 làm tăng giá thành sản phẩm phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi sản xuất trong nước, giảm sức cạnh tranh với phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi nhập khẩu. Lượng phân bón nhập khẩu tăng mạnh trong năm 2016 làm cho sản xuất phân bón trong nước nói chung gặp khó khăn dẫn đến việc tồn kho tăng cao.

II. Những kết quả đạt được

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2016 như sau:

| Stt | Mặt hàng | Sản lượng sản xuất (tấn) | Sản lượng tiêu thụ (tấn) | Doanh thu (triệu đồng) | Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng) |
|-----|-------------------------------|--------------------------|--------------------------|------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phospho vàng | 22.019 | 25.449 | 1.484.007 | 131.141 |
| 2 | Thuỷ tinh lỏng (Silicat) | 10.088 | 4.416 | 10.497 | 963 |
| 3 | Ferro Phospho | 525 | 525 | 787 | - |
| 4 | Supe lân đơn (SSP) | 55.350 | 55.342 | 99.054 | 25.346 |
| 5 | Supe lân giàu (DSP) | 43.280 | 44.007 | 93.713 | |
| 6 | Phụ gia thức ăn gia súc (DCP) | 43.216 | 41.203 | 299.932 | 4.982 |
| 7 | Phân lân trắng (FDCP) | 8.497 | 8.497 | 14.646 | |
| 8 | Phân MAP | 9.689 | 9.803 | 77.173 | 4.737 |
| 9 | Khác (lưu huỳnh, cho vay...) | | | 72.584 | 13.159 |
| | Tổng cộng | | | 2.152.393 | 180.365 |

- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 đạt 168,2 tỷ đồng, giảm 38,4% so với năm 2015 là do:
 - ✦ Lợi nhuận sau thuế 168,2 tỷ đồng năm 2016 là lợi nhuận sau thuế từ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chưa bao gồm lợi tức được chia từ các Công ty liên doanh, liên kết. Trong khi đó, Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt 273,2 tỷ đồng là khoản lợi nhuận đã bao gồm 46,3 tỷ đồng lợi tức được chia từ các Công ty liên kết. Như vậy, nếu loại trừ khoản lợi tức được chia từ các Công ty liên kết thì Lợi nhuận sau thuế năm 2016 chỉ giảm 29% so với năm 2015
 - ✦ Từ 01/7/2016, mặt hàng Phốt pho vàng thuộc đối tượng không chịu thuế VAT theo Luật số 106/2016/QH13, do đó không được khấu trừ và hoàn thuế nên giá vốn tăng, làm cho lợi nhuận bị giảm
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt 36,25%.
- 2. Nhà máy Nhiệt điện 100MW đã được Chính phủ cấp chủ trương đang tiến hành các thủ tục cần thiết để có Giấy phép đầu tư trong Quý I/2017 và khởi công vào Quý II/2017. Phát điện thương mại vào Quý I/2019. Vốn đầu tư khoảng 2.000 tỷ đồng.
- 3. Hoàn thành việc đầu tư xây dựng Khu nhà tập thể cho CBCNV công ty tại Khu tái định cư Hợp Xuân, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai cách Tổ hợp Hóa chất Đức Giang – Lào Cai khoảng 5 km. Công trình được khánh thành vào tháng 9/2016 bao gồm 04 tòa nhà cao 6 tầng với tổng số 140 căn hộ khép kín cộng với các công trình phụ trợ khác như: 01 sân bóng đá cỏ nhân tạo, 01 sân bóng chuyền, 02 bể bơi theo tiêu chuẩn quốc tế.
Tổng giá trị các HĐ đã được ký kết là 74 tỷ VNĐ được trích từ Quỹ phúc lợi của Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.
- 4. Công tác quản trị
Các sản phẩm của Công ty đã ban hành được định mức, chế độ kiểm kê, kiểm soát, báo cáo hàng tháng đã đi vào nề nếp. Công việc kiểm soát công nợ đã được tiến hành thường xuyên, không xảy ra nợ xấu với tất cả khách hàng trong và ngoài nước.
- 5. Công tác an toàn, vệ sinh môi trường đã có 1 bước tiến rõ rệt để đưa nhà máy đạt tiêu chuẩn xanh, sạch đẹp.

III. Kết quả hoạt động kinh doanh tại các Công ty có vốn góp của DLC

1. CTCP Hoá chất Phân Bón Lào Cai (DLC sở hữu 31,59%):

- Doanh thu: 1.917 tỷ đồng, giảm 0,9% so với năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế: 263 tỷ đồng, giảm 18,5% là do thị trường phân bón thế giới giảm mạnh dẫn tới giá bán của các mặt hàng nguyên liệu trong đó có sản phẩm axit mà LFC xuất khẩu cũng giảm theo.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt 50,66%.

2. CTCP Hoá chất Bảo Thắng (DLC sở hữu 10,21%):

Dự án Hoá chất Bảo thắng đi vào vận hành chính thức từ tháng 8/2016 đối với sản phẩm Axit H3PO4 và tháng 10/2016 đối với sản phẩm Phốt pho vàng.

- Doanh thu năm 2016: 384,9 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2016: 19,9 tỷ đồng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt 8,48%.

3. CTCP Hoá chất Đức Giang Đình Vũ (DLC sở hữu 30%):



- Doanh thu: 55 tỷ đồng, tăng 57% so với năm 2015 là do lượng hàng nhập và xuất qua cảng ngày càng tăng.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 là 25 tỷ đồng, tăng 127% so với năm 2015.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ đạt 42,97%.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Hữu Huyền





Công ty Cổ Phần Hóa Chất Đức Giang
Lào Cai
Cụm CN Tầng Loòng - Bào Thắng
Lào Cai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----0 0 0-----

Lào Cai, ngày 07 tháng 02 năm 2017

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2016
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: Quý Cổ Đông Công ty Cổ Phần Hóa Chất Đức Giang Lào Cai

Thực thi trách nhiệm và quyền hạn của mình được quy định tại điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát trong năm tài chính 2016 đã thực hiện các công việc cơ bản sau:

I - Kiểm tra các báo cáo tài chính giữa năm 2016 cụ thể:

1.1 - Ghi nhận kết quả SXKD năm 2016:

| TT | Sản phẩm | Sản xuất (tấn) | Tiêu thụ (tấn) | Doanh thu (Tỷ đồng) |
|----|---------------|----------------|----------------|---------------------|
| 1 | Phốt pho vàng | 22 019,57 | 25 449,67 | 1 483,227 |
| 2 | Silicate | 10 088,42 | 4 416,06 | 10,497 |
| 3 | SSP | 55 350,75 | 55 342,80 | 99,834 |
| 4 | SSP giàu | 43 280,30 | 44 007,66 | 93,713 |
| 5 | DCP | 40 316,24 | 41 202,75 | 299,933 |
| 6 | FDCP | 18 859,94 | 8 497,1 | 14,647 |
| 7 | MAP | 9 689,21 | 9 803,45 | 77,173 |

- Giá vốn hàng bán: 1.880,461 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 180,365 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 168,212 tỷ đồng

1.2 Số dư công nợ cuối kỳ:

- Phải thu của khách hàng: 145,855 tỷ đồng
- Phải trả cho người bán: 74,942 tỷ đồng

- Trả trước cho người bán: 11,532 tỷ đồng

1.3 Tiền lương và thu nhập của người lao động:

- Tổng tiền lương đã phân phối trên bảng lương năm 2016 là: 75,337 tỷ đồng
- Lương bình quân: DLC1: 12 triệu đồng, khu DLC2: 10,7 triệu đ
- Tiền lương đã hạch toán vào giá thành: 60.3 tỷ đồng.

1.4 Tài sản cố định:

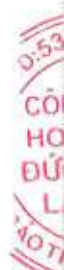
- Nguyên giá tài sản cố định:
 - + TSCĐ hữu hình: Nhà cửa vật kiến trúc: 439,106 tỷ
Máy móc thiết bị khác: 332,202 tỷ
Phương tiện vận tải: 13.688 tỷ đồng
Thiết bị, dụng cụ quản lý: 763 triệu đồng
 - + TSCĐ vô hình: Quyền sử dụng đất: 56,473 tỷ
Chương trình phần mềm: 523 triệu đồng
- Giá trị đã khấu hao năm 2016: 54.652 tỷ đồng
- Giá trị đã khấu hao lũy kế: 296,479 tỷ đồng
- Giá trị còn lại: 546.204 tỷ đồng.

1.5 - Đầu tư, xây dựng cơ bản:

- Mở rộng nhà máy FDCP hoàn thành.
- Hoàn thiện khu chung cư Hợp Xuân và đã đưa vào sử dụng.

1.6 - Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ 463.998.880.000 đồng.
- Góp vốn vào Công ty Cổ Phần Hóa Chất Phân Bón Lào Cai: 126,356 tỷ tương đương 30,99% vốn điều lệ.
 - Đầu tư vào Công ty CP Hóa chất Đức Giang Đình Vũ: 18 tỷ tương đương 30% vốn điều lệ.
 - Đầu tư vào Công ty CP Hóa chất Bảo Thắng: 24 tỷ tương đương 10.21% vốn điều lệ.
 - Xem xét tính hợp lý của các quy định và quy trình luân chuyển chứng từ kế toán.
 - Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (Bao gồm: Nghĩa vụ thuế, BHXH, BHYT và các nghĩa vụ tài chính khác).



Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các phòng ban tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

II - Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty:

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2016 do Ban Giám đốc Công ty lập, Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất xác nhận:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.
- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.
- Công ty chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là một đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính công nhận và thực hiện công tác kiểm toán tại Công ty một cách khách quan, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả.

Ban kiểm soát đồng ý với ý kiến nhận xét của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C về báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2016.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý:

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban điều hành đã chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.



Trong năm 2016, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty.

Ban kiểm soát cho rằng các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao trong việc quản lý, điều hành.

Báo cáo này được Ban kiểm soát ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại tại buổi làm việc và được các thành viên trong Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung như trên.

**TM. Ban kiểm soát
Trưởng Ban**



Tạ Phương Thảo





CTCP HÓA CHẤT ĐỨC
GIANG LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/TTr-DLC

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN NĂM 2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai;
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 được kiểm toán.

| Stt | Chỉ tiêu | Thực hiện (đồng) | Ghi chú |
|-----|--|--|--------------------------------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2016 | 180.365.349.358 | |
| 2 | Thuế TNDN | 22.006.306.873 | |
| | Trong đó: - Thuế TNDN phải nộp | 12.153.342.392 | |
| | - Thuế TNDN được miễn | 9.852.964.481 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế năm 2016 | 168.212.006.966 | |
| 4 | Trích thuế TNDN được miễn vào Quỹ ĐTPT | 9.852.964.481 | |
| 5 | Lợi nhuận còn lại để phân phối năm 2016 | 158.359.042.485 | |
| 6 | Trích lập các quỹ: | 25.337.446.798 | |
| - | Trích Quỹ Đầu tư phát triển (10%) | 15.835.904.249 | |
| - | Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (6%) | 9.501.542.549 | |
| 7 | Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ | 133.021.595.687 | |
| 8 | Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang | 0 | |
| 9 | Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối | 133.021.595.687 | |
| 10 | Cổ tức 2016 dự kiến | Cổ tức được chia sau khi thực hiện xong việc sáp nhập LFC và BTC vào DGL và sáp nhập DGL vào DGC | Dự kiến trả 15% cổ tức bằng cổ phiếu |

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP
HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG
LÀO CAI

H. BẢO THẮNG - T. LÀO CAI

Đào Hữu Huyền



KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai;

Năm 2017 vẫn là năm khó khăn cho mặt hàng Photpho do không được hoàn thuế VAT, nhiều nhà máy Photpho mới sản xuất dẫn đến tình trạng tranh mua tranh bán hạ giá thành. Với phương châm duy trì sản xuất để tạo công ăn việc làm cho người lao động, mặt khác cũng để giảm khấu hao các nhà máy mới đầu tư. Công ty quyết tâm hoạt động tất cả các nhà máy đạt công suất thiết kế.

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

| Stt | Nội dung | Số lượng (tấn) | Đơn giá (triệu đồng) | Thành tiền (triệu đồng) | LNTT (triệu đồng) |
|-----|--------------------------------|-------------------|-------------------------|----------------------------|----------------------|
| 1 | Phốt pho vàng | 17.000 | 62,43 | 1.061.225 | 58.000 |
| 2 | Silicat | 5.000 | 2,20 | 11.000 | 1.000 |
| 3 | Phân supe đơn (SSP) | 50.000 | 1,70 | 85.000 | 9.600 |
| 4 | Supe lân kép DSP (nguyên liệu) | 40.000 | 1,90 | 76.000 | 17.000 |
| 5 | Supe lân kép DSP (thương hiệu) | 50.000 | 1,84 | 92.000 | 10.000 |
| 6 | Phân bón MAP | 40.000 | 6,60 | 264.000 | 22.000 |
| 7 | Phân lân trắng (FDCP) | 20.000 | 1,50 | 30.000 | 13.000 |
| 8 | Phụ gia thức ăn gia súc (DCP) | 60.000 | 6,40 | 384.000 | |
| 9 | NPK Hoá học | 10.000 | 9,00 | 90.000 | 3.000 |
| | Tổng cộng | | | 2.093.225 | 133.600 |

II. Đầu tư, xây dựng cơ bản:

1. Đầu tư, xây dựng Nhà máy nhiệt điện 100MW (có Tờ trình chi tiết kèm theo).
2. Dự án sản xuất NPK hoá học 100.000 tấn/năm.

III. Sáp nhập Công ty:

1. Phương án nhận sáp nhập LFC và BTC (Có Tờ trình chi tiết kèm theo).
2. Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi của DLC (có Tờ trình chi tiết kèm theo).

IV. Lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính 2017: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) - Chi nhánh Hà Nội: 40 Giảng Võ, Đống Đa, Hà Nội

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đào Hữu Huyền



**CTCP HOÁ CHẤT ĐỨC
GIANG LÀO CAI**

Số: 03/TTr-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN ĐỨC GIANG - LÀO CAI 100MW

I. TỔNG QUAN

Công ty CP Hoá chất Đức Giang Lào Cai (DLC) là Công ty con của Công ty CP Bột giặt và Hoá chất Đức Giang (DGC) đang vận hành 1 tổ hợp các nhà máy:

- Nhà máy Phốt pho vàng: 18.000 tấn/năm.
- Nhà máy Phân lân giàu: 100.000 tấn/năm.
- Nhà máy Phụ gia thức ăn gia súc: 100.000 tấn/năm.
- Nhà máy MAP: 60.000 tấn/năm.

Ngoài tổ hợp nói trên, khu tổ hợp của Hoá chất Đức Giang Lào Cai còn có Nhà máy HPO, STPP, SHMP của Công ty CP Hoá chất Bảo Thắng và 02 (hai) lò Phốt pho vàng với công suất 20.000 tấn/năm, nhà máy HPO trích ly 160.000 tấn/năm.

Tổng cộng điện năng sử dụng cho các nhà máy trên khoảng 900.000.000 KW/năm, hàng năm phải mua khoảng 1.305 tỷ đồng (thời giá cuối năm 2016).

Căn cứ theo kế hoạch phát triển của Tổ hợp Hoá chất nói trên, tiền điện trên tổng doanh thu của Tổ hợp Hoá chất Đức Giang Lào Cai chiếm khoảng 26%. Việc đầu tư Nhà máy nhiệt điện trở nên cấp thiết để chủ động được nguồn điện đảm bảo quá trình vận hành ổn định các dây chuyền sản xuất, không bị tác động bởi giá điện giờ cao điểm thường cao hơn 22% giá điện giờ thấp điểm và giờ bình thường – giảm tổn thất truyền tải điện từ điện lưới quốc gia. Đặc biệt còn sử dụng được năng lượng từ nguồn khí đuôi của 4 lò Phốt pho vàng khoảng 20MW; tiết kiệm năng lượng và giảm ô nhiễm môi trường.

Ngày 11/10/2016, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản số 1778/TTg-KTN về việc bổ sung dự án Nhà máy nhiệt điện Đức Giang Lào Cai vào quy hoạch phát triển điện lực quốc gia.

Để tiến hành các bước và thủ tục phát triển dự án, DLC đã ký Hợp đồng với Viện năng lượng tiền hành lập báo cáo nghiên cứu khả thi để trình các cấp phê duyệt.

II. Thông tin chính của dự án:

- | | |
|----------------------|---|
| 1. Tên dự án: | Nhà máy nhiệt điện Đức Giang Lào Cai – 2x50MW |
| 2. Nhà đầu tư: | Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai |
| 3. Hình thức đầu tư: | Nhà máy điện độc lập (IPP) theo hình thức: Đầu tư – Sở hữu – Vận Hành (BOO) |
| 4. Phạm vi đầu tư: | Nhà máy nhiệt điện hoàn chỉnh |
| 5. Địa điểm dự án: | KCN Tăng Loong – huyện Bảo Thắng – tỉnh |

| | |
|---|--|
| | Lào Cai |
| 6. Diện tích chiếm đất: | Khoảng 19,39 ha |
| 7. Quy mô công suất điện: | 2x50MW |
| 8. Chế độ vận hành và hệ số phụ tải: | Vận hành liên tục, số giờ vận hành ở công suất lắp đặt: dự kiến 7.200 giờ/năm |
| 9. Điện năng sản xuất: | Khoảng 720 triệu KWh/năm |
| 10. Tỷ lệ tự dùng: | Khoảng 12% |
| 11. Điện năng cung cấp: | Khoảng 634 triệu KWh/năm |
| 12. Nhiên liệu: | |
| (i) Nhiên liệu chính: | - Than Quảng Ninh (dự kiến loại cám 6), hoặc dự phòng nguồn từ Trung Quốc, vận chuyển bằng đường thủy và đường bộ. Tiêu thụ khoảng 320 nghìn tấn/năm. - Khí đuôi từ các quá trình công nghệ sản xuất hoá chất của các nhà máy thuộc DLC và các nhà máy khác trong KCN Tăng Loong. - Dầu DO dự phòng để đốt khởi động, dùng lò và ở tải thấp khi mà nguồn khí đuôi không ổn định. |
| (ii) Nhiên liệu phụ: | - Đá vôi. - Tiêu thụ: khoảng 16.000 tấn/năm. - Nguồn: tại địa phương. |
| 13. Công nghệ áp dụng: | Lò hơi tăng sôi thông số dưới tới hạn; cấu hình tổ máy: 1 lò hơi + 1 tuabin + 1 máy phát |
| 14. Cung cấp nước ngọt | Dự kiến nguồn cấp từ suối Tả Thàng. |
| 15. Bảo vệ môi trường: | |
| (i) Kiểm soát khí thải: | Nhà máy sẽ trang bị công nghệ hiện đại và mới nhất thoả mãn các yêu cầu về phát thải ra môi trường đối với khu vực dự án. - Ống khói cao khoảng 90m, đảm bảo khuếch tán hiệu quả khói thải đáp ứng tiêu chuẩn bảo vệ môi trường. |
| (ii) Xử lý nước thải: | Đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan |
| (iii) Các vấn đề môi trường khác: | Đáp ứng các tiêu chuẩn liên quan |
| 16. Thời gian dự kiến khởi công xây dựng: | Quý I/2017. |
| 17. Vận hành thương mại: | 2019-2020 |
| 18. Tuổi thọ kinh tế của dự án: | 30 năm |
| 19. Tổng mức đầu tư: | Khoảng 2.011.290 triệu VNĐ (tương đương 88.720.378,17 USD (suất đầu tư 887 USD/kW) |
| 20. Thời gian xây dựng | 24 tháng kể từ ngày san gạt |

III. Trình tự các bước tiến hành đầu tư

1. Đấu thầu thiết kế, vận hành và bàn giao công trình.
2. Đấu thầu mua thiết bị (nhập khẩu). Lựa chọn thiết bị do các hãng uy tín của Trung Quốc sản xuất.

3. Đấu thầu các gói San gạt, Xây dựng, Chế tạo, Lắp ráp: Cho các Công ty trong nước đấu thầu.
4. Đấu thầu gói Tư vấn giám sát công trình.
5. Đào tạo công nhân để vận hành điều khiển nhà máy.

IV. Tổng mức đầu tư và mô hình tài chính

| Stt | Hạng mục | Giá trị trước thuế (VNĐ) | VAT (VNĐ) | Giá trị sau thuế (VNĐ) | Quy USD |
|-----|--------------------------------------|--------------------------|------------------------|--------------------------|-------------------|
| 1 | Chi phí đền bù di dân và tái định cư | 13.310.105.000 | | 13.310.105.000 | 587.124 |
| 2 | Chi phí xây dựng | 590.714.872.656 | 59.071.487.266 | 649.786.359.921 | 28.662.830 |
| 3 | Chi phí thiết bị | 839.017.645.429 | 83.901.764.543 | 922.919.409.972 | 40.711.046 |
| 4 | Chi phí quản lý dự án | 14.525.651.388 | - | 14.525.651.388 | 640.743 |
| 5 | Chi phí tư vấn | 27.441.417.208 | 2.744.141.721 | 30.185.558.929 | 1.331.520 |
| 6 | Chi phí khác | 233.964.030.443 | 2.074.644.582 | 236.038.675.025 | 10.411.940 |
| 7 | Chi phí dự phòng | 131.386.557.118 | 13.138.655.712 | 144.525.212.830 | 6.375.175 |
| | <i>Dự phòng khối lượng</i> | <i>34.113.272.342</i> | <i>3.411.327.234</i> | <i>37.524.599.577</i> | <i>1.655.254</i> |
| | <i>Dự phòng trượt giá</i> | <i>97.273.284.776</i> | <i>9.727.328.478</i> | <i>107.000.613.253</i> | <i>4.719.921</i> |
| 8 | Tổng cộng | 1.850.360.279.243 | 160.930.693.823 | 2.011.209.973.066 | 88.720.378 |
| | Suất đầu tư (USD/kW đặt) | | | | 887 |

V. Phương án tài chính

1. Vốn tự có: 30% tương đương 600 tỷ đồng, được huy động thành 2 đợt.
 - Đợt 1: Quý 2/2017: huy động 300 tỷ đồng theo hình thức trái phiếu chuyển đổi phát hành cho tất cả cổ đông hiện hữu của DLC và cổ đông LFC, BTC.
 - Đợt 2: Năm 2018: huy động 300 tỷ đồng. Hình thức huy động: phát hành cho cổ đông hiện hữu hoặc phát hành ra công chúng hoặc riêng lẻ; HĐQT sẽ trình ĐHCĐ thông qua sau.
2. Vốn vay: 70% tương đương 1.400 tỷ đồng vay từ Vietcombank.
 - Đồng tiền vay: Đô la mỹ (USD)/hoặc VNĐ.
 - Lãi suất vay dự kiến: 4~5%/năm đối với USD và 8,7~9%/năm đối với VNĐ.
 - Thời gian vay: 10 năm, ân hạn 2 năm kể từ ngày giải ngân.

VI. Hiệu quả của dự án

1. Giá thành sản xuất 1.250 đồng/kW.
2. Giá bán: 1.519 đồng/kW.

3. Lãi dự kiến: $269 \text{ đồng/kW} * 634 \text{ triệu kW} = 170,5 \text{ tỷ đồng}$.
4. Thời gian thu hồi vốn: 10 năm.

VII. Rủi ro của dự án

1. Rủi ro từ việc vay USD: Trường hợp dự án vay USD, rủi ro từ việc tỷ giá USD tăng cao trong tương lai sẽ làm cho dự án phải thanh toán một khoản tiền VND lớn hơn.
2. Rủi ro do giá than tăng cao.

Kính trình ĐHQĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đào Hữu Huyền





CTCP HOÁ CHẤT ĐỨC
GIANG LÀO CAI

Số: 04/TTr-DLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

**PHƯƠNG ÁN VAY VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN
NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN ĐỨC GIANG – LÀO CAI 100MW**

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc vay vốn tài trợ Dự án Nhà máy Nhiệt điện Đức Giang – Lào Cai 100MW như sau:

1. Đơn vị vay vốn: Công ty CP Hoá chất Đức Giang Lào Cai.
2. Số tiền vay: tối đa 1.400 tỷ đồng.
3. Đồng tiền vay: USD hoặc VND.
4. Thời gian vay: 10 năm, ân hạn 2 năm kể từ ngày giải ngân.
5. Lãi suất vay:
 - Lãi suất vay USD: Theo thị trường, dự kiến khoảng 4,5%~5%/năm.
 - Lãi suất vay VND: Theo thị trường, dự kiến khoảng 8,7% ~ 9%/năm
6. Biện pháp đảm bảo: Tài sản hình thành từ vốn vay và/hoặc các biện pháp khác theo yêu cầu của tổ chức tín dụng tài trợ vốn.
7. Đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt và uỷ quyền cho HĐQT:
 - Đàm phán lựa chọn tổ chức tín dụng tài trợ vốn: VCB, MB, Vietinbank...
 - Đàm phán, thương thảo lãi suất, các điều khoản của Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng đảm bảo và các Hợp đồng khác có liên quan được ký kết giữa Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai và Ngân hàng tài trợ vốn.
 - Ký kết và uỷ quyền cho người khác ký kết các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng đảm bảo và các Hợp đồng, giấy tờ cần thiết có liên quan giữa Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai và Ngân hàng tài trợ vốn.
 - Các công việc khác có liên quan.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CP
HOÁ CHẤT
ĐỨC GIANG
LÀO CAI
Đào Hữu Huyền



**TÓM TẮT
PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tháng 3 năm 2017

MỤC LỤC

| | |
|---|----|
| PHẦN 1. GIỚI THIỆU CHUNG | 1 |
| I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC SÁP NHẬP | 1 |
| I.1. Sự cần thiết của việc sáp nhập..... | 1 |
| I.2. Lợi ích của việc sáp nhập | 1 |
| II. TÓM TẮT PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP..... | 3 |
| II.1. Mục đích | 3 |
| II.2. Cơ cấu tổ chức Công ty sau sáp nhập | 3 |
| II.3. Phương án sáp nhập | 4 |
| PHẦN 2: GIỚI THIỆU VỀ CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP | 5 |
| I. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP BƯỚC 1..... | 5 |
| I.1. Công ty sáp nhập | 5 |
| I.2. Công ty bị sáp nhập thứ nhất | 6 |
| I.3. Công ty bị sáp nhập thứ 2 | 7 |
| I.4. Công ty hình thành sau sáp nhập..... | 8 |
| II. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP BƯỚC 2..... | 9 |
| II.1. Công ty sáp nhập | 9 |
| II.2. Công ty bị sáp nhập | 10 |
| PHẦN IV: CÔNG TY HÌNH THÀNH SAU SÁP NHẬP VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU SÁP NHẬP | 10 |
| I. CÔNG TY SAU SÁP NHẬP | 10 |
| II. KẾT QUẢ KINH DOANH DỰ KIẾN VÀ HIỆU QUẢ SAU SÁP NHẬP | 11 |

PHẦN 1. GIỚI THIỆU CHUNG

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC SÁP NHẬP

I.1. Sự cần thiết của việc sáp nhập

- Hiện trạng hoạt tổ chức và hoạt động của các công ty tham gia sáp nhập:
 - + Sau khi cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Ban lãnh đạo cùng toàn thể các cổ đông của DGC đã cùng nhau góp vốn để hình thành nên các công ty DGL, LFC, BTC, DDV.
 - + Cả 4 đơn vị trên đều kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất và phân phối các sản phẩm hóa chất.
 - + Việc sở hữu trong cả 4 công ty trên có sự chằng chéo, đan xen. Tuy các công ty này có hỗ trợ nhau trong sản xuất kinh doanh nhưng do là những pháp nhân riêng biệt nên đã tạo rất nhiều bất lợi trong công tác quản trị, điều hành cũng như niềm tin về tính minh bạch trong mắt các nhà đầu tư.
- Để khắc phục các tồn tại nêu trên, việc tổ chức và sắp xếp lại các doanh nghiệp là hết sức cần thiết.
- Ngoài ra, việc hội nhập quốc tế và đang đặt ra cho DGC nhiều cơ hội phát triển to lớn nhưng cũng đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thực hiện tái cơ cấu, tập chung tối ưu các nguồn lực để phát triển. Vì vậy, việc sáp nhập các công ty DGL, LFC, DDV, BTC vào DGC là một yêu cầu tất yếu, nhằm:

⇓ Tăng cường sức mạnh của công ty: Sau sáp nhập, vốn điều lệ của DGC đạt trên 1.078 tỷ, doanh thu hàng năm đạt trên 5.000 tỷ, lợi nhuận hàng năm đạt trên 500 tỷ. Với quy mô vốn, doanh thu, lợi nhuận như trên sẽ rất thuận lợi để công ty tiếp tục đầu tư các dự án lớn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và có vị thế cao hơn trên thương trường.

⇓ Tăng cường tính minh bạch: Do đặc thù của chuỗi sản xuất, trong nội bộ 4 đơn vị tham gia sáp nhập có nhiều sản phẩm của đơn vị này đồng thời là nguyên liệu đầu vào của đơn vị kia. Nhiều thời điểm phải điều chuyển nguồn lực từ đơn vị này sang đơn vị kia. Tuy việc điều chuyển nguồn lực đều được thực hiện theo nguyên tắc thị trường và nhằm mang lại lợi ích cao nhất cho mỗi doanh nghiệp nhưng trong mắt các nhà đầu tư việc làm trên dễ giảm tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh.

⇓ Gọn nhẹ trong việc quản trị sản xuất kinh doanh: Hiện nay, tại mỗi đơn vị đều phải tổ chức một bộ máy quản lý, một hệ thống kế toán riêng cho từng công ty để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh dẫn đến bộ máy cồng kềnh, phức tạp, nhiều khi gây cản trở việc ra quyết định do vướng nhiều thủ tục. Vậy nên, việc sáp nhập là cần thiết để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

I.2. Lợi ích của việc sáp nhập

SAU SÁP NHẬP DGC TRỞ THÀNH DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VIỆT NAM TRONG LĨNH VỰC HÓA CHẤT, PHÁT TRIỂN SẢN SUẤT KINH DOANH DỰA TRÊN CỐT LÕI LÀ CHUỖI SẢN XUẤT HÓA CHẤT.

Sau khi nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai, Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng và Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai sẽ tạo cho DGC trở thành một doanh nghiệp hùng mạnh trong lĩnh vực sản xuất hóa chất, đặc biệt là các sản phẩm hóa chất có nguồn gốc từ quặng Apatit.

TẬN DỤNG LỢI THẾ CỦA QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHÉP KÍN TỪ QUẶNG APATIT, CHẾ BIẾN THÀNH PHỐT PHO VÀNG VÀ AXIT PHOTPHORIC TRÍCH LY VÀ

SẢN PHẨM ĐẦU CUỐI LÀ PHÂN BÓN CHỨA LÂN.

Sau sáp nhập, DGC sẽ là đơn vị có quy mô, sản lượng photpho vàng lớn nhất Việt Nam, có khả năng chế biến quặng apatit cả theo phương pháp ướt và phương pháp nhiệt, phát huy được tối đa giá trị kinh tế của quặng.

Ngoài ra, DGC sau sáp nhập cũng là đơn vị đầu tiên của Việt Nam làm chủ hoàn toàn chuỗi giá trị của quặng apatit từ quặng thô để sản phẩm đầu cuối là photpho vàng tinh chế, phụ gia thực ăn chăn nuôi và phân bón chứa lân các loại.

CỘNG HƯỞNG SỨC MẠNH CỦA DGL, LFC, BTC, TẠO NÊN NĂNG LỰC VÀ SỨC MẠNH CẠNH TRANH

- Nâng cao vị thế của Công ty;
- Tiềm lực tài chính;
- Tập trung thống nhất trong điều hành;
- Phát triển năng lực Sales & marketing;
- Phát huy được thế mạnh của một doanh nghiệp có quy mô lớn:

Việc sáp nhập sẽ giúp hình thành một doanh nghiệp có quy mô vốn điều lệ 1.078 tỷ, doanh thu đạt trên 5.000 tỷ/năm, lợi nhuận đạt trên 500 tỷ/năm. Với quy mô như vậy, DGC sẽ là một trong những doanh nghiệp lớn trong ngành hóa chất tại Việt Nam, giúp công ty có nhiều lợi thế trong đàm phán với các nhà cung cấp và các đối tác kinh doanh. Ngoài ra còn giúp công ty phát triển được nhiều sản phẩm mới, giảm rủi ro trong kinh doanh.

Cộng hưởng về hoạt động

- Giúp cho việc phối hợp giữa các mảng hoạt động được gắn kết chặt chẽ và hiệu quả hơn;
- Giảm bớt các thủ tục phải thực hiện khi ra quyết định;
- Tăng cường sức mạnh cạnh tranh cho Công ty;
- Cộng hưởng về phân bổ và sử dụng nguồn lực;
- Tối ưu hóa chi phí, gia tăng doanh thu, gia tăng hiệu quả hoạt động.

Cộng hưởng về tài chính

Tập trung các nguồn lực tài chính, tăng hiệu quả sử dụng vốn, giảm bớt chi phí tài chính.

Cộng hưởng về thương hiệu

- Tận dụng sức mạnh thương hiệu của DGC để mở rộng thị trường.
- Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh:

Thay vì phải tổ chức 4 bộ máy quản lý, 4 bộ phận chuyên hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và tìm kiếm phát triển thị trường tại mỗi công ty, sau khi sáp nhập chỉ tổ chức thành một bộ máy quản lý, một bộ phận chuyên hỗ trợ cho hoạt động sản xuất và kinh doanh và phát triển thị trường. Việc giảm các đầu mối sẽ giúp công ty có điều kiện chuyên môn hóa sản xuất, phản ứng linh hoạt hơn trong kinh doanh, giảm chi phí tìm kiếm và phát triển thị trường.

Mang lại lợi ích to lớn cho cổ đông:

Việc sáp nhập làm tăng tính minh bạch trong hoạt động sản xuất công ty. Ngoài ra, với vị thế của một công ty lớn trong ngành hóa chất sẽ thu hút được nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư. Sau khi hoàn tất việc sáp nhập các công ty con và công ty liên kết vào một cổ phiếu duy

nhất thì Cổ phiếu DGC của công ty sẽ được thị trường quan tâm và định giá lại theo hướng tích cực về giá do tinh minh bạch và quy mô của công ty, đặc biệt là theo kế hoạch của công ty DGC sau sáp nhập sẽ chuyển sàn niêm yết từ sàn GDCK Hà Nội đến sàn GDCK TP. Hồ Chí Minh.

Rủi ro của việc DGC không sáp nhập được với DGL mà DGL đã hoàn thành sáp nhập LFC và BTC:

Trong trường hợp DGC không thông qua được phương án sáp nhập vào DGL mà DGL đã hoàn thành sáp nhập LFC và BTC thì sau khi hoàn tất việc sáp nhập, DGL không còn là công ty con của DGC nữa vì tỷ lệ sở hữu của DGC tại DGL (mới) chỉ còn 42,08% và DGL (mới) sẽ là công ty liên kết của DGC. Hậu quả là DGC sẽ thay đổi toàn bộ báo cáo tài chính làm cho doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh vì không còn hợp nhất công ty con DGL mà chỉ phản ánh thu nhập được chia nếu có từ các khoản đầu tư vào DGL của DGC. Giá cổ phiếu DGC có thể sẽ ảnh hưởng nặng nề (giảm) do thay đổi cấu trúc công ty và hạch toán lợi nhuận.

II. TÓM TẮT PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

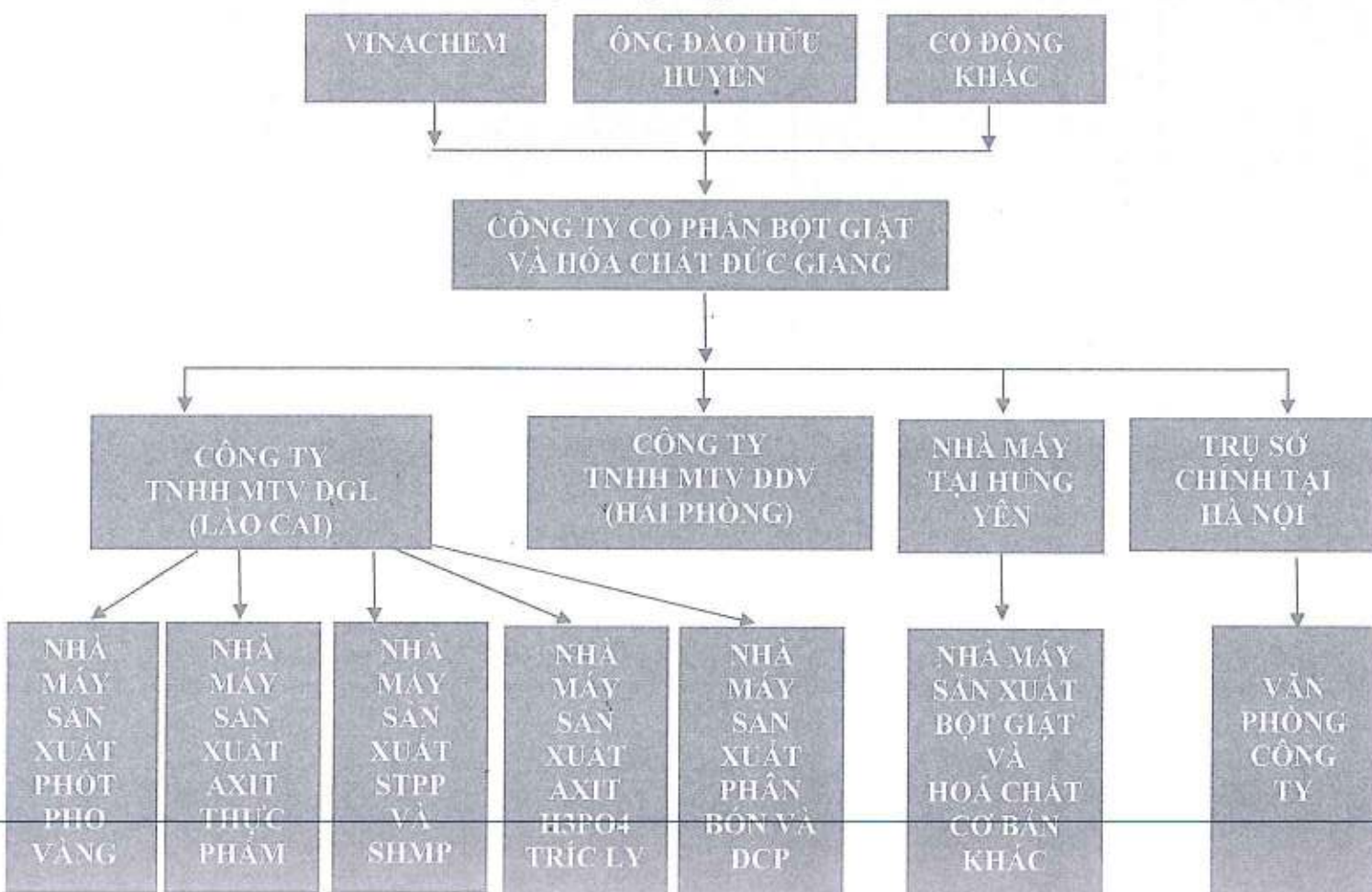
II.1. Mục đích

- Hình thành một công ty duy nhất là Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (DGC), DGC sẽ sở hữu 100% vốn tại các công ty thành viên.

- Tại Lào Cai chỉ còn một pháp nhân: Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (DGL) do DGC sở hữu 100% vốn. Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC) và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC) sau khi sáp nhập vào DGL sẽ trở thành một nhà máy sản xuất trực thuộc DGL.

- Tại Hải Phòng chỉ còn một pháp nhân: Công ty TNHH MTV Hóa chất Đức Giang Đình Vũ (DDV) do DGC sở hữu 100% vốn.

II.2. Cơ cấu tổ chức Công ty sau sáp nhập



II.3. Phương án sáp nhập

Căn cứ vào mục tiêu sáp nhập và tình hình thực tế, việc sáp nhập sẽ được tiến hành thành 2 bước:

Bước 1: Sáp nhập các công ty tại Lào cai: Sáp nhập LFC, BTC vào DGL. Công ty hình thành sau sáp nhập là Công ty cổ phần Đức Giang – Lào Cai (gọi là DGL mới).

Việc thực hiện sáp nhập Bước 1 sẽ do Đại hội đồng cổ đông các công ty DGL, LFC, BTC quyết định.

Nội dung sáp nhập Bước 1: Xem tại tờ trình Phương án nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC) và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC) cùng phụ lục đính kèm.

Thời gian triển khai sáp nhập Bước 1: Sau khi được Đại hội đồng cổ đông các công ty DGL, LFC, BTC thông qua phương án sáp nhập.

Bước 2: Sáp nhập DGL mới vào DGC. Sau sáp nhập DGL mới được tổ chức thành một công ty TNHH MTV do DGC sở hữu 100% vốn điều lệ.

Việc thực hiện sáp nhập Bước 2 sẽ do Đại hội đồng cổ đông các công ty DGC và DGL mới (DGL sau khi đã sáp nhập LFC, BTC) quyết định.

Nội dung sáp nhập Bước 2: Xem tại tờ trình Phương án nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai cùng phụ lục đính kèm.

Thời gian triển khai sáp nhập Bước 2: Sau khi hoàn tất việc sáp nhập Bước 1 và Phương án sáp nhập được Đại hội đồng cổ đông DGC và DGL mới (DGL sau khi đã sáp nhập LFC, BTC) thông qua.

Chi tiết như sau:

a. Bước 1: Sáp nhập các công ty tại Lào Cai:

- Công ty nhận sáp nhập: Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (DGL).
- Công ty bị sáp nhập:
 - + Công ty bị sáp nhập thứ nhất: Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC)
 - + Công ty bị sáp nhập thứ hai: Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC)
- Hình thức sáp nhập: DGL sẽ nhận sáp nhập LFC và BTC, việc sáp nhập được thực hiện theo hình thức hoán đổi cổ phiếu. DGL phát hành 53.385.575 thêm cổ phiếu (mã chứng khoán DGL) cho các cổ đông của LFC và BTC (ngoại trừ cổ đông là chính DGL) để hoán đổi lấy cổ phiếu LFC và BTC.
- Tỷ lệ hoán đổi:
 - + Đối với cổ phiếu LFC, tỷ lệ hoán đổi là 1:1. Cứ mỗi 01 cổ phiếu LFC hoán đổi lấy 01 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL).
 - + Đối với cổ phiếu BTC, tỷ lệ hoán đổi là 1:0,8. Cứ mỗi 10 cổ phiếu BTC hoán đổi lấy 08 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL).
- Công ty hình thành sau sáp nhập:
 - + Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (gọi tắt là DGL mới), vốn điều lệ: 997.854.630.000 đồng.

+ Các công ty LFC và BTC sẽ chấm dứt sự tồn tại và chuyển thành các nhà máy trực thuộc DGL.

b. Bước 2: Sáp nhập DGL (mới) vào DGC

- Công ty nhận sáp nhập: Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (DGC).
- Công ty bị sáp nhập: Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (DGL mới) sau khi đã hoàn thành việc nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng.
- Hình thức sáp nhập: DGC sẽ nhận sáp nhập DGL, việc sáp nhập được thực hiện theo hình thức hoán đổi cổ phiếu. DGC phát hành 57.794.936 thêm cổ phiếu (mã chứng khoán DGC) cho các cổ đông của DGL (ngoại trừ cổ đông là chính DGC) để hoán đổi lấy cổ phiếu DGL.
- Tỷ lệ hoán đổi là 1:1. Cứ mỗi 01 cổ phiếu DGL hoán đổi lấy 01 cổ phiếu DGC (Mã chứng khoán: DGC).
- Công ty hình thành sau sáp nhập:
 - + Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang, vốn điều lệ: 1.078.038.110.000 đồng.
 - + Công ty DGL sẽ chuyển thành công ty TNHH MTV DGL do DGC nắm giữ 100% vốn.
 - + Do DDV chỉ có 3 cổ đông là DGC, DGL, LFC nên sau khi DGL sáp nhập và DGC thì DDV cũng sẽ được chuyển mô hình hoạt động thành công ty TNHH MTV do DGC nắm giữ 100% vốn.

PHẦN 2: GIỚI THIỆU VỀ CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP

I. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP BƯỚC 1

I.1. Công ty nhận sáp nhập

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai
- Tên viết tắt: DGL
- Trụ sở chính: Cụm Công Nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 4 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015.
- Vốn điều lệ thực góp: 463.998.880.000 (Bốn trăm sáu mươi ba tỷ chín trăm chín mươi tám triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng).
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 đến năm 2016:

Đơn vị tính: Triệu VND

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|--------------|--------------|--------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1.451.190,17 | 1.411.796,11 | 1.373.911,49 |
| Vốn chủ sở hữu | 621.399,47 | 848.272,37 | 816.075,45 |
| Doanh thu thuần | 1.810.358,39 | 2.118.204,34 | 2.152.393,47 |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 294.304,98 | 355.538,27 | 271.932,26 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 35.498,18 | 71.155,35 | 27.882,14 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 223.211,97 | 286.039,15 | 180.570,03 |
| Lợi nhuận khác | -140,38 | -174,93 | -204,68 |
| Lợi nhuận trước thuế | 223.071,58 | 285.864,21 | 180.365,35 |
| Lợi nhuận sau thuế | 192.346,36 | 273.272,43 | 168.212,01 |

| | | | |
|--|--------|--------|--------|
| Lợi nhuận sau thuế trên VCSH bình quân | 30,95% | 32,22% | 20,61% |
|--|--------|--------|--------|

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu VND

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-----|----------------------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.451.190,2 | 1.411.796,1 | 1.373.911,4 |
| a | Tài sản ngắn hạn | 884.922,6 | 716.525,1 | 613.656,08 |
| b | Tài sản dài hạn | 566.267,6 | 695.271,0 | 760.255,4 |
| 2 | Nợ phải trả | 829.790,7 | 563.523,7 | 557.836,0 |
| a | Nợ ngắn hạn | 829.790,7 | 563.523,7 | 557.836,0 |
| b | Nợ dài hạn | - | - | - |
| 3 | Vốn điều lệ | 463.998,9 | 463.998,9 | 463.998,9 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 621.399,5 | 848.272,4 | 816.075,5 |
| 5 | Giá trị sổ sách/CP (đồng) | 13.392,4 | 18.281,9 | 17.588,0 |

I.2. Công ty bị sáp nhập thứ nhất

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoá chất Phân bón Lào Cai
- Tên viết tắt: LFC
- Trụ sở chính: Cụm Công Nghiệp Tăng Loông, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300582654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu vào ngày 06/4/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 17/12/2015.
- Vốn điều lệ thực góp: 520.000.000.000 (Năm trăm hai mươi tỷ đồng).
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 đến năm 2016:

Đơn vị tính: Triệu VND

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|--------------|--------------|--------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1.461.973,87 | 1.643.187,13 | 1.555.089,09 |
| Vốn chủ sở hữu | 215.776,31 | 564.336,45 | 827.730,46 |
| Doanh thu thuần | 375.840,72 | 1.936.394,09 | 1.912.853,43 |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 60.256,64 | 626.932,21 | 595.029,77 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 1.647,42 | 11.336,17 | 8.494,68 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 14.644,45 | 323.928,53 | 262.894,35 |
| Lợi nhuận khác | -565,72 | -540,27 | 559,66 |
| Lợi nhuận trước thuế | 14.078,72 | 323.388,25 | 263.454,01 |
| Lợi nhuận sau thuế | 14.078,72 | 323.320,55 | 263.454,01 |
| Lợi nhuận sau thuế trên VCSH bình quân | 6,52% | 57,29% | 31,83% |

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu VND

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-----|----------------------------------|--------------------|--------------------|---------------------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.461.973,9 | 1.643.187,1 | 1.555.089,1 |
| a | Tài sản ngắn hạn | 288.565,5 | 513.683,1 | 506.427,4 |
| b | Tài sản dài hạn | 1.173.408,4 | 1.129.504,0 | 1.048.661,7 |
| 2 | Nợ phải trả | 1.246.197,6 | 1.078.850,7 | 727.358,6 |
| a | Nợ ngắn hạn | 1.093.798,8 | 1.078.850,7 | 727.358,6 |
| b | Nợ dài hạn | 152.398,7 | - | - |
| 3 | Vốn điều lệ | 200.000,0 | 400.000,0 | (*)500.000,0 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 215.776,3 | 564.336,5 | 827.730,5 |
| 5 | Giá trị sổ sách/CP (đồng) | 10.788,8 | 14.108,4 | 16.554,6 |

Ghi chú: () Vốn điều lệ của LFC tại thời điểm 31/12/2016 là 500 tỷ đồng theo Báo cáo tài chính được kiểm toán. Tháng 2/2017, UBCK Nhà nước đã thông qua hồ sơ phát hành 20 tỷ đồng cổ phiếu cho người lao động theo chương trình ESOP 2016, nâng vốn điều lệ của Công ty từ 500 tỷ đồng lên 520 tỷ đồng. LFC đã hoàn thành xong việc phát hành và đang thực hiện thủ tục thay đổi ĐKKD.*

I.3. Công ty bị sáp nhập thứ 2

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoá chất Bảo Thắng
- Tên viết tắt: BTC
- Trụ sở chính: Khu Công Nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300636691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 17 tháng 7 năm 2013, thay đổi lần thứ 1 ngày 22 tháng 12 năm 2015.
- Vốn điều lệ thực góp: 235.000.000.000 (Hai trăm ba mươi lăm tỷ đồng).
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 đến năm 2016:

Đơn vị tính: Triệu VND

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|----------|------------|------------|
| Tổng giá trị tài sản | - | 221.843,47 | 622.913,87 |
| Vốn chủ sở hữu | - | 210.986,10 | 254.909,24 |
| Doanh thu thuần | - | - | 384.948,69 |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | - | - | 37.389,72 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | - | - | 1.612,93 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | - | - | 19.923,14 |
| Lợi nhuận khác | - | - | - |
| Lợi nhuận trước thuế | - | -3,0 | 19.923,14 |
| Lợi nhuận sau thuế | - | -3,0 | 19.923,14 |
| Lợi nhuận sau thuế trên VCSH bình quân | - | - | 7,82% |

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu VND

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-----|----------------------------------|----------|-----------|-----------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | - | 221.843,5 | 622.913,9 |
| a | Tài sản ngắn hạn | - | 170.336,3 | 237.560,9 |
| b | Tài sản dài hạn | - | 51.507,2 | 385.353,0 |
| 2 | Nợ phải trả | - | 10.857,4 | 528.695,4 |
| a | Nợ ngắn hạn | - | 10.857,4 | 327.578,6 |
| b | Nợ dài hạn | - | - | 201.116,8 |
| 3 | Vốn điều lệ | - | 211.000,0 | 235.000,0 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | - | 210.986,1 | 254.909,2 |
| 5 | Giá trị sổ sách/CP (đồng) | - | 9.999,3 | 10.847,2 |

I.4. Công ty hình thành sau sáp nhập

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai
- Tên viết tắt: DGL
- Trụ sở chính: Cụm Công Nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Vốn điều lệ dự kiến: 997.854.630.000 (Chín trăm chín mươi bảy tỷ tám trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).
- Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | DGL | LFC | BTC | DGL sau sáp nhập |
|-----|--|---------|-----------|-----------|-----------|------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tr/đồng | 2.093.225 | 1.990.000 | 1.112.527 | 4.899.732 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr/đồng | 191.041 | 193.288 | 66.860 | 393.930 |
| a | Lợi nhuận sau thuế từ SXKD | | 130.500 | 184.720 | 66.860 | 376.080 |
| b | Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động đầu tư | | 60.541 | 8.568 | - | 17.850 |
| 3 | Tỷ suất | | | | | |
| a | Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu | % | 9,12% | 9,71% | 6,01% | 8,03% |
| b | Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | % | 41,17% | 37,17% | 28,45% | 39,47% |
| 4 | Vốn điều lệ | Tr/đồng | 463.998 | 520.000 | 235.000 | 997.854 |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 30% | 30% | 24% | 30% |

- Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2017 đến năm 2019:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch 2017 | Kế hoạch 2018 | Kế hoạch 2019 | Tăng trưởng bình quân |
|-----|----------|--------|---------------|---------------|---------------|-----------------------|
| | | | | | | |

| | | | | | | |
|---|--|---------|-----------|-----------|-----------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tr/đồng | 4.899.732 | 5.753.252 | 6.716.252 | 12,45% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr/đồng | 393.930 | 454.930 | 625.430 | 18,79% |
| a | Lợi nhuận sau thuế từ SXKD | | 376.080 | 382.080 | 382.080 | 0,00% |
| b | Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động đầu tư | | 17.850 | 72.850 | 243.350 | 421,10% |
| 3 | Tỷ suất | | | | | |
| a | Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu | % | 8,03% | 7,91% | 9,31% | 0,38% |
| b | Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | % | 39,47% | 39,64% | 54,50% | 4,81% |
| 4 | Vốn điều lệ | Tr/đồng | 997.854 | 1.147.532 | 1.147.532 | 5,00% |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 30% | 30% | 30% | 30% |

II. CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA SÁP NHẬP BƯỚC 2

II.1. Công ty nhận sáp nhập

- Tên công ty: Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
- Tên viết tắt: DGC
- Trụ sở chính: 18/44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội.
- Mã số doanh nghiệp số 0101452588 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 05 tháng 03 năm 2004, thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 8 năm 2015.
- Vốn điều lệ thực góp: 500.088.750.000 (Năm trăm tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh từ năm 2014 đến năm 2016:

Đơn vị tính: Triệu VND

| Chi tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|---|--------------|--------------|--------------|
| Tổng giá trị tài sản | 1.677.175.42 | 1.831.536.70 | 2.004.712,52 |
| Vốn chủ sở hữu | 933.988.48 | 1.194.005.26 | 1.363.960,80 |
| Doanh thu thuần | 2.036.568.82 | 2.437.666.38 | 2.622.156,24 |
| Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 362.710.04 | 471.486.61 | 418.970,55 |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 36.845.02 | 96.286.15 | 31.214,28 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 259.721.70 | 112.759.51 | 341.833,24 |
| Lợi nhuận khác | 85.98 | -38.19 | 488,83 |
| Lợi nhuận trước thuế | 259.807.69 | 412.721.31 | 342.322,07 |
| Lợi nhuận sau thuế | 221.424.04 | 390.386.55 | 319.528,85 |
| Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ | 149.127.35 | 279.990.08 | 241.791,13 |
| Lợi nhuận sau thuế trên VCSH bình quân | 23,71% | 32,70% | 23,43% |

- Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu VND

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Năm 2016 |
|-----|---|--------------------|--------------------|--------------------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.677.175,4 | 1.831.536,7 | 2.004.712,5 |
| a | Tài sản ngắn hạn | 943.942,9 | 827.356,5 | 839.492,4 |
| b | Tài sản dài hạn | 733.232,5 | 1.004.180,3 | 1.165.220,1 |
| 2 | Nợ phải trả | 743.186,9 | 640.531,4 | 640.751,7 |
| a | Nợ ngắn hạn | 743.186,9 | 640.531,4 | 640.751,7 |
| b | Nợ dài hạn | - | - | - |
| 3 | Vốn điều lệ | 334.993,7 | 422.091,1 | 500.088,8 |
| 4 | Vốn chủ sở hữu | 933.988,5 | 1.194.005,3 | 1.363.960,8 |
| | <i>Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số</i> | <i>303.972</i> | <i>350.557</i> | <i>350.892</i> |
| 5 | Giá trị sổ sách/CP (đồng) | 18.807,0 | 19.982,8 | 20.258,1 |

II.2. Công ty bị sáp nhập

- Tên công ty: Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai
- Mã chứng khoán: **DGL**
- Trụ sở chính: Cụm Công Nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 4 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015.
- Vốn điều lệ (dự kiến): 997.854.630.000 đồng (*Chín trăm chín mươi bảy tỷ tám trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*).
- Các chỉ tiêu dự kiến về kế hoạch kinh doanh và tình hình tài chính: Xem mục I.4 – Phần 3.

PHẦN IV: CÔNG TY HÌNH THÀNH SAU SÁP NHẬP VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH SAU SÁP NHẬP

I. CÔNG TY SAU SÁP NHẬP (sau khi đã hoàn thành toàn bộ việc sáp nhập Bước 1 và Bước 2)

- Tên công ty: Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
- Tên viết tắt: **DGC**
- Trụ sở chính: 18/44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội.
- Mã số doanh nghiệp số 0101452588 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 05 tháng 03 năm 2004, thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 8 năm 2015.
- Vốn điều lệ dự kiến: 1.078.038.110.000 đồng.
- Cơ cấu cổ đông trước và sau sáp nhập:

| Tên cổ đông | Trước sáp nhập | | Sau sáp nhập | |
|----------------------|------------------------|-------------|--------------------------|-------------|
| Tập đoàn Hóa chất VN | 99.576.600.000 | 19,91% | 99.576.600.000 | 9,24% |
| Cổ đông khác | 400.512.150.000 | 80,09% | 978.461.510.000 | 90,76% |
| Tổng | 500.088.750.000 | 100% | 1.078.038.110.000 | 100% |

II. KẾT QUẢ KINH DOANH DỰ KIẾN VÀ HIỆU QUẢ SAU SÁP NHẬP

DGC là một Công ty có quy mô lớn, đa dạng hóa sản phẩm và mục tiêu sẽ trở thành Công ty hàng trong lĩnh vực sản xuất hoá chất, phân bón và phụ gia thức ăn gia súc. Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) của Công ty sau sáp nhập sẽ mang lại giá trị lớn hơn so với trước sáp nhập và tăng trưởng bền vững.

Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

| Stt | Chỉ tiêu | Đơn vị | DGL mới | DGC | DGC sau sáp nhập |
|-----|---------------------------------|---------|-----------|---------|------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tr/đồng | 4.899.732 | 335.280 | 5.118.452 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tr/đồng | 393.930 | 171.137 | 426.500 |
| a | Lợi nhuận sau thuế từ SXKD | | 376.080 | 24.920 | 426.500 |
| b | Lợi nhuận sau thuế từ HĐ đầu tư | | 17.850 | 146.217 | |
| 3 | Tỷ suất | | | | |
| a | Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu | % | 8,03% | 51,04% | 8,38% |
| b | Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | % | 39,47% | 34,22% | 39,56% |
| 4 | Vốn điều lệ | Tr/đồng | 997.854 | 500.088 | 1.078.038 |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 30% | 30% | 30% |

Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh từ năm 2017 đến năm 2019

| STT | Kế hoạch sản xuất kinh doanh | Đơn vị | Kế hoạch 2017 | Kế hoạch 2018 | Kế hoạch 2019 | Tăng trưởng bình quân |
|-----|--|------------|---------------|---------------|---------------|-----------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Triệu đồng | 5.118.452 | 5.753.252 | 6.761.252 | 9,31% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 426.500 | 487.500 | 703.000 | 20,85% |
| a | Lợi nhuận sau thuế từ SXKD | | 426.500 | 487.500 | 703.000 | 20,85% |
| b | Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động đầu tư | | | | | |
| 3 | Tỷ suất | | | | | |
| a | Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu | % | 8,38% | 8,47% | 10,40% | 0,74% |
| b | Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ | % | 39,56% | 31,66% | 45,66% | 1,85% |
| 4 | Vốn điều lệ | Triệu đồng | 1.078.038 | 1.539.744 | 1.539.744 | 5,00% |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến | % | 30% | 30% | 30% | |

TÓM LẠI

Việc sáp nhập của LFC, BTC vào DGL và sáp nhập DGL vào DGC sẽ là một giải pháp tốt, làm chủ hoàn toàn chuỗi giá trị của việc chế biến quặng apatit và các lợi ích về việc cộng hưởng như đã phân tích trên. Từ đó, lợi ích của cổ đông sẽ được gia tăng và bền vững.

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BỘT GIẶT VÀ HÓA CHẤT ĐỨC GIANG
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**



ĐÀO HỮU HUYỀN

PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

Bước 1: Sáp nhập LFC, BTC vào DLC

| Công ty/Cổ đông | Vốn điều lệ trước sáp nhập | Tỷ lệ | Sáp nhập BTC, LFC vào DLC để trở thành DLC' | | | | Tỷ lệ sau sáp nhập |
|----------------------------|----------------------------|----------------|---|---|-------------------------------|----------------------------|--------------------|
| | | | Tỷ lệ sáp nhập | Tổng giá trị cổ phiếu DLC phát hành để hoán đổi lấy cổ phiếu của LFC và BTC | Vốn điều lệ DLC' sau sáp nhập | Vốn điều lệ trước sáp nhập | |
| Vốn điều lệ của DLC | 463.998.880.000 | 100,00% | 1,00 | 533.855.750.000 | 997.854.630.000 | 997.854.630.000 | 100% |
| DGC | 286.211.940.000 | 61,68% | | | 286.211.940.000 | 419.905.270.000 | 42,08% |
| Cổ đông khác | 177.786.940.000 | 38,32% | | | 177.786.940.000 | 577.949.360.000 | 57,9% |
| Vốn điều lệ của LFC | 520.000.000.000 | 100,00% | 1,00 | | | | |
| DGC | 64.093.330.000 | 12,33% | | 64.093.330.000 | 64.093.330.000 | | |
| DLC | 154.944.250.000 | 29,80% | | | | | |
| Cổ đông khác | 300.962.420.000 | 57,88% | | 300.962.420.000 | 300.962.420.000 | | |
| Vốn điều lệ của BTC | 235.000.000.000 | 100,00% | 0,80 | | | | |
| DGC | 87.000.000.000 | 37,02% | | 69.600.000.000 | 69.600.000.000 | | |
| DLC | 24.000.000.000 | 10,21% | | | | | |
| Cổ đông khác | 124.000.000.000 | 52,77% | | 99.200.000.000 | 99.200.000.000 | | |

Bước 2: Sáp nhập DLC mới vào DGC

| Công ty/Cổ đông | Vốn điều lệ trước sáp nhập | Tỷ lệ | Sáp nhập DLC vào DGC để trở thành DGC' | | | | Tỷ lệ sau sáp nhập |
|-----------------------------|----------------------------|----------------|--|---|-------------------------------|----------------------------|--------------------|
| | | | Tỷ lệ sáp nhập | Tổng giá trị cổ phiếu DGC phát hành để hoán đổi lấy cổ phiếu của DLC' | Vốn điều lệ DGC' sau sáp nhập | Vốn điều lệ trước sáp nhập | |
| Vốn điều lệ của DGC | 500.088.750.000 | 100,00% | 1,00 | 577.949.360.000 | 1.078.038.110.000 | 1.078.038.110.000 | 100% |
| Tập đoàn Hóa | 99.576.600.000 | 19,91% | | | 99.576.600.000 | 99.576.600.000 | 9,24% |
| Cổ đông khác | 400.512.150.000 | 80,09% | | | 400.512.150.000 | 978.461.510.000 | 90,76% |
| Vốn điều lệ của DLC' | 997.854.630.000 | 100,00% | 1,00 | | | - | 100% |
| DGC | 419.905.270.000 | 42,08% | | | | | |
| Cổ đông khác | 577.949.360.000 | 57,92% | | 577.949.360.000 | 577.949.360.000 | | |



CTCP HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG LÀO CAI

Số: 05/TTr-DLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC) và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC); Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu DGL để hoán đổi cổ phiếu thực hiện giao dịch sáp nhập LFC, BTC và lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm

Nhằm cơ cấu lại hoạt động của Công ty, phát huy và tập trung nguồn lực, phát triển thương hiệu, thống nhất trong quản trị, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc nhận sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (LFC) và Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (BTC), là hai công ty liên kết của Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai với các nội dung như sau:

A. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

1. Công ty nhận sáp nhập:

- Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (“DGL”).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Tầng Loòng – Bảo Thắng – Lào Cai.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300299830, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 4 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 463.998.880.000 đồng.
- Ngành nghề đăng ký kinh doanh chính: Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất; Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón.

2. Các công ty bị sáp nhập:

a. Công ty bị sáp nhập thứ nhất

- Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai (“LFC”).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Tầng Loòng – Bảo Thắng – Lào Cai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300582654 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu vào ngày 06/4/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 17/12/2015.
- Vốn điều lệ: 520.000.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi tỷ đồng).
- Ngành nghề đăng ký kinh doanh chính: Sản xuất các mặt hàng hóa chất.
- DGL hiện sở hữu 15.494.425 cổ phần phổ thông, chiếm 29,80% tổng số cổ phần đang lưu hành của LFC.

b. Công ty bị sáp nhập thứ hai

- Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng (“BTC”).
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong – Bảo Thắng – Lào Cai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 5300636691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 17 tháng 7 năm 2013, thay đổi lần thứ 1 ngày 22 tháng 12 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 235.000.000.000 đồng (*Hai trăm ba mươi lăm tỷ đồng*).
- Ngành nghề đăng ký kinh doanh chính: Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất; Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón.
- DGL hiện sở hữu 2.400.000 cổ phần phổ thông, chiếm 10,21% tổng số cổ phần đang lưu hành của BTC.

3. Phương thức sáp nhập:

DGL sẽ nhận sáp nhập LFC và BTC, việc sáp nhập được thực hiện theo hình thức hoán đổi cổ phiếu. DGL phát hành thêm cổ phiếu (mã chứng khoán DGL) cho các cổ đông của LFC và BTC (ngoại trừ cổ đông là chính DGL) để hoán đổi lấy cổ phiếu LFC và BTC.

Việc hoán đổi này được thực hiện trên cơ sở tỷ lệ hoán đổi nêu dưới đây. Sau sáp nhập, LFC và BTC sẽ chấm dứt hoạt động, DGL được kế thừa các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của LFC và BTC (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà LFC và BTC ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa LFC/BTC và nhân viên của LFC/BTC ...) một cách toàn bộ và nguyên trạng.

4. Tỷ lệ hoán đổi:

Đối với cổ phiếu LFC, tỷ lệ hoán đổi là 1:1. Cứ mỗi 01 cổ phiếu LFC hoán đổi lấy 01 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL).

Đối với cổ phiếu BTC, tỷ lệ hoán đổi là 1:0,8. Cứ mỗi 10 cổ phiếu BTC hoán đổi lấy 08 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL).

5. Nguyên tắc hoán đổi:

a. Đối với các cổ đông của LFC:

Cổ phiếu DGL mà mỗi cổ đông LFC nhận được sẽ bằng số lượng cổ phiếu LFC nắm giữ, do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu LFC, khi hoán đổi theo tỷ lệ (1: 1) sẽ được 1.243 cổ phiếu DGL.

b. Đối với các cổ đông của BTC:

Cổ phiếu DGL mà mỗi cổ đông BTC nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu BTC, khi hoán đổi theo tỷ lệ (1: 0,8) sẽ được 994,4 cổ phiếu DGL. Cổ đông A sẽ nhận được 994 cổ phiếu DGL (số làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

6. Tổ chức hoạt động của DGL sau khi nhận sáp nhập LFC và BTC:

ĐHĐCĐ đồng ý đăng ký không có cổ đông sáng lập, tất cả các cổ đông tại thời điểm sáp nhập đều là cổ đông phổ thông.

ĐHĐCĐ thông qua việc giữ nguyên thành phần và nhiệm kỳ của HĐQT, BKS như hiện tại, các thành viên HĐQT và BKS của LFC/BTC sẽ tự nguyện từ nhiệm, cụ thể như sau:

a. Thành viên HĐQT:

- | | |
|-------------------------|-------------------|
| - Ông Đào Hữu Huyền | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Nguyễn Quốc Trung | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Ninh Ngọc Cừ | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Phạm Văn Hùng | - Thành viên HĐQT |
| - Ông Nguyễn Văn Tuấn | - Thành viên HĐQT |

b. Thành viên BKS

- | | |
|-----------------------|------------------|
| - Bà Tạ Phương Thảo | - Trưởng BKS |
| - Bà Hoàng Thúy Hà | - Thành viên BKS |
| - Ông Trần Văn Phương | - Thành viên BKS |

Toàn bộ người lao động của LFC và BTC vẫn tiếp tục làm việc tại DGL sau khi thực hiện sáp nhập. DGL sẽ kế thừa toàn bộ lao động, các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ quan hệ lao động từ LFC/BTC và có thể sắp xếp lại lao động (nếu xét thấy cần thiết) theo quy định của pháp luật.

7. Phương án hoạt động kinh doanh sau sáp nhập:

Sau khi sáp nhập LFC và BTC vào DGL, mọi hoạt động kinh doanh của DGL vẫn được duy trì và phát triển theo như kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của DGL.

B. HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP GIỮA DGL VÀ LFC, GIỮA DGL VÀ BTC

Thông qua Hợp đồng sáp nhập với các nội dung theo bản dự thảo Hợp đồng sáp nhập đính kèm, HĐQT sẽ tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán, quyết định ký kết và sửa đổi, bổ sung Hợp đồng sáp nhập (nếu cần thiết) giữa DGL và LFC, giữa DGL và BTC phù hợp với tình hình thực tế và tuân theo quy định của pháp luật.

C. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI

1. Mục đích phát hành cổ phiếu để hoán đổi

DGL thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi lấy cổ phiếu của các cổ đông LFC và BTC theo phương án sáp nhập được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Phương án phát hành

DGL phát hành 53.385.575 cổ phiếu để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của LFC do các cổ đông LFC nắm giữ và để hoán đổi toàn bộ số cổ phiếu của BTC do các cổ đông BTC nắm giữ (ngoại trừ cổ đông là chính DGL), việc phát hành cụ thể như sau:

a. Sáp nhập LFC: Phương án phát hành hoán đổi cổ phiếu LFC.

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu DGL dự kiến phát hành: 36.505.575 cổ phiếu
- Mục đích: để hoán đổi lấy cổ phiếu LFC
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 365.055.750.000 đồng
- Đối tượng phát hành: các cổ đông của LFC, ngoại trừ cổ đông là DGL.
- Tỷ lệ và nguyên tắc hoán đổi: 01 cổ phiếu LFC hoán đổi lấy 01 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL). Do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu LFC, khi hoán đổi theo tỷ lệ (1:1) sẽ được 1.243 cổ phiếu DGL. Cổ đông A sẽ nhận được 1.243 cổ phiếu DGL.

b. Sáp nhập BTC: Phương án phát hành hoán đổi cổ phiếu BTC.

- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu DGL dự kiến phát hành: 16.880.000 cổ phiếu
- Mục đích: để hoán đổi lấy cổ phiếu BTC.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 168.800.000.000 đồng
- Đối tượng phát hành: các cổ đông của BTC, ngoại trừ cổ đông là DGL.
- Tỷ lệ và nguyên tắc hoán đổi: Tỷ lệ hoán đổi 1:0,8
10 cổ phiếu BTC hoán đổi lấy 8 cổ phiếu DGL .

Nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ: Cổ phiếu DGL mà mỗi cổ đông BTC nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu BTC, khi hoán đổi theo tỷ lệ (1: 0,8) sẽ được 994,4 cổ phiếu DGL. Cổ đông A sẽ nhận được 994 cổ phiếu DGL (số làm tròn xuống đến hàng đơn vị), số cổ phiếu lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị hủy.

c. Vốn điều lệ dự kiến của DGL sau phát hành (bao gồm cả hoán đổi cổ phiếu LFC và BTC): 997.854.630.000 đồng.

3. Nguyên tắc xác định tỷ lệ hoán đổi

Tỷ lệ hoán đổi được xác định trên cơ sở so sánh mức giá được xác định theo các phương pháp cho cổ phiếu DGL và cổ phiếu LFC, cổ phiếu BTC, cụ thể:

3.1. Giá cổ phiếu DGL

Mức giá được chọn làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi là bình quân có trọng số của mức giá trung bình giao dịch trên thị trường của DGL có tính trọng số là khối lượng giao dịch của cổ phiếu DGL trên TTCK trong vòng 06 tháng từ ngày 24/8/2016 – 24/02/2017 và giá trị cổ phiếu DGL được xác định theo phương pháp chiết khấu dòng tiền (DCF) tại thời điểm 24/02/2017, có xét đến yếu tố tăng trưởng lợi nhuận khi các dự án đầu tư vận hành thương mại, cụ thể:

- Giá thị trường bình quân của DGL từ 24/8/2016-24/02/2017 = 35.100 đồng/cp

- Giá DGL theo phương pháp DCF tại 24/02/2017 = 50.201 đồng/cp

3.2. Giá cổ phiếu LFC

Mức giá được chọn làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi là bình quân có trọng số của mức giá trung bình giao dịch trên thị trường OTC của LFC và giá trị cổ phiếu LFC được xác định theo phương pháp DCF tại thời điểm 24/02/2017, cụ thể:

- Giá thị trường OTC của LFC = 35.000 đồng/cp
- Giá LFC theo phương pháp DCF tại 24/02/2017 = 48.545 đồng/cp

Với những nguyên tắc định giá như trên tỉ lệ hoán đổi được tính toán và làm tròn ở mức 01 LFC= 01 DGL.

3.3. Giá cổ phiếu BTC

Mức giá được chọn làm cơ sở tính toán tỷ lệ hoán đổi là bình quân có trọng số của mức giá trung bình giao dịch trên thị trường OTC của BTC và giá trị cổ phiếu BTC được xác định theo phương pháp DCF tại thời điểm 24/02/2017, cụ thể:

- Giá thị trường OTC của BTC = 29.000 đồng/cp
- Giá BTC theo phương pháp DCF tại 24/02/2017 = 43.706 đồng/cp

Với những nguyên tắc định giá như trên tỉ lệ hoán đổi được tính toán và làm tròn ở mức 01 BTC = 0,8 DGL.

4. Về mức độ pha loãng cổ phiếu:

Sau khi hoàn tất việc phát hành thêm cổ phiếu để hoán đổi, số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân của DGL sẽ được tăng lên, dẫn đến việc pha loãng cổ phiếu ảnh hưởng đến EPS (thu nhập trên mỗi cổ phần) của DGL, giá trị sổ sách (BV) của DGL và quyền của các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu. Tuy nhiên, do LFC và BTC có kết quả sản xuất kinh doanh tốt, giá trị EPS dự kiến năm 2017 của LFC và BTC đều tương đồng với giá trị EPS của DGL nên không làm ảnh hưởng đáng kể đến mức độ pha loãng EPS.

5. Thời điểm thực hiện phát hành dự kiến:

Trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn phát hành (nếu cần) kể từ ngày được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

6. Tăng vốn điều lệ:

ĐHĐCĐ phê chuẩn việc tăng vốn điều lệ tương ứng với kết quả thực tế đợt phát hành để hoán đổi cổ phần như sau:

Vốn điều lệ trước khi sáp nhập sáp nhập: 463.998.880.000 đồng.

Vốn điều lệ dự kiến sau sáp nhập với LFC và BTC: 997.854.630.000 đồng, tương ứng số lượng cổ phần là: 99.785.463 cổ phần (mệnh giá 10.000 VND/cổ phần)

Thời điểm quyết định thay đổi vốn điều lệ: Sau khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, HĐQT sẽ quyết định mức vốn điều lệ được tăng tương ứng với kết quả thực tế của đợt phát hành để hoán đổi cổ phần LFC và BTC, đồng thời sẽ tiến hành thủ tục sửa đổi Điều lệ tương ứng.



Hình thức tăng vốn điều lệ: phát hành thêm cổ phần DGL để hoán đổi lấy cổ phiếu của các cổ đông LFC và của các cổ đông BTC theo phương án sáp nhập được ĐHĐCĐ thông qua.

D. LƯU KÝ BỔ SUNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM TẠI TRUNG TÂM LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm (căn cứ theo kết quả phát hành thực tế cuối cùng) sẽ được lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

E. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để việc triển khai thực hiện công tác phát hành cổ phần được nhanh chóng và thuận lợi, kính trình Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT tổ chức thực hiện, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Đàm phán, sửa đổi, bổ sung, quyết định ký kết Hợp đồng sáp nhập theo quy định của pháp luật giữa DGL và LFC, BTC.
2. Thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của LFC và BTC do bị sáp nhập vào DGL.
3. Sửa đổi Điều lệ DGL sau sáp nhập.
4. Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành thêm cổ phiếu DGL để hoán đổi cổ phiếu LFC và BTC, tăng vốn điều lệ DGL theo quy định của pháp luật và Điều lệ DGL.
5. Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để niêm yết, lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm và hoàn tất việc sáp nhập theo quy định của pháp luật và Điều lệ DGL.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC SỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
HOÁ CHẤT
ĐỨC GIANG
LÀO CẠI
H. BAO THẮNG - T. LÀO CẠI
ĐÀO HỮU HUYỀN



Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Tờ trình HĐQT số 05/TTr-DLC về việc thực hiện sáp nhập LFC, BTC vào DGL)

Thông tin chung về Phương án sáp nhập Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (DGL) vào Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang (DGC) và Phương án hoán đổi số cổ phần DGL được hình thành khi trái phiếu chuyển đổi của DGL đáo hạn và chuyển thành cổ phiếu

A. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP DGL VÀO DGC

1. Các công ty tham gia đợt sáp nhập:

a. Công ty nhận sáp nhập

- Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang (“DGC”).
- Địa chỉ: 18/44 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0101452588 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp ngày 05 tháng 03 năm 2004, thay đổi lần thứ 10 ngày 06 tháng 8 năm 2015.
- Vốn điều lệ: 500.088.750.000 đồng (*Năm trăm tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).
- Ngành nghề đăng ký kinh doanh chính: Sản xuất các mặt hàng hóa chất.

b. Công ty bị sáp nhập

- Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (“DGL”), sau khi đã hoàn thành việc sáp nhập với LFC và BTC.
- Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loong – Bảo Thắng – Lào Cai
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số Số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 4 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015
- Vốn điều lệ: 997.854.630.000 đồng (*Chín trăm chín mươi bảy tỷ tám trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*).
- Ngành nghề đăng ký kinh doanh chính: Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất; Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón.
- DGC hiện sở hữu 41.990.527 cổ phần phổ thông, chiếm 42,08% vốn điều lệ của DGL.

2. Phương thức sáp nhập:

DGC sẽ nhận sáp nhập DGL, việc sáp nhập được thực hiện theo hình thức hoán đổi cổ phiếu. DGC phát hành thêm cổ phiếu (mã chứng khoán DGC) cho các cổ đông của DGL, ngoại trừ cổ đông là chính DGC, để hoán đổi lấy cổ phiếu DGL.

Việc hoán đổi này được thực hiện trên cơ sở tỷ lệ hoán đổi nêu dưới đây. Sau sáp nhập, DGL hoạt động theo hình thức công ty TNHH MTV do DGC sở hữu 100% vốn (gọi tắt là Công ty TNHH MTV DGL), Công ty TNHH MTV DGL được thừa kế các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của DGL (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà DGL ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa DGL và nhân viên của DGL ...) một cách toàn bộ và nguyên trạng.

3. Tỷ lệ hoán đổi:

– 01 cổ phiếu DGC (Mã chứng khoán: DGC) hoán đổi lấy 01 cổ phiếu DGL (Mã chứng khoán: DGL).

– Đối với trái phiếu chuyển đổi của DGL: Do tỷ lệ hoán đổi 01 trái phiếu chuyển đổi DGL lấy 10 cổ phiếu DGL và 01 cổ phiếu DGL lấy 01 cổ phiếu DGC. Vậy nên khi trái phiếu chuyển đổi DGL đáo hạn và chuyển đổi thành cổ phiếu thì 01 trái phiếu chuyển đổi sẽ nhận được 10 cổ phiếu DGC.

4. Vốn điều lệ dự kiến của DGC sau sáp nhập:

– Vốn điều lệ của DGC trước khi sáp nhập: 500.088.750.000 đồng (Năm trăm tỷ không trăm tám mươi tám triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

– Vốn điều lệ dự kiến của DGC sau sáp nhập với DGL: 1.078.038.110.000 đồng, tương ứng số lượng cổ phần là: 107.803.811 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần).

– Vốn điều lệ dự kiến của DGC sau khi chuyển đổi toàn bộ số trái phiếu chuyển đổi DGL thành cổ phiếu: 1.378.038.110.000 đồng, tương ứng số lượng cổ phần là: 137.803.811 cổ phần (tính theo mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)

5. Thời điểm thực hiện dự kiến:

Sau khi hoàn thành việc sáp nhập LFC, BTC vào DGL và phương án phát hành cổ phiếu của DGC được UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

B. THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN HOÁN ĐỔI SỐ DGL HÌNH THÀNH KHI TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CỦA DGL ĐÁO HẠN VÀ CHUYỂN ĐỔI THÀNH CỔ PHIẾU

- Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (“DGL”)
- Tên trái phiếu chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi.
- Hình thức trái: Trái phiếu ghi sổ.

- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu của DGL và cổ đông của LFC và BTC khi thực hiện sáp nhập vào DGL.

- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu của DGL và các cổ đông của LFC, BTC có tên trong danh sách chốt cổ đông để thực hiện hoán đổi cổ phiếu DGL khi các công ty này thực hiện sáp nhập vào DGL.

- Tổng mệnh giá phát hành: 300.000.000.000 đồng.

- Đồng tiền phát hành: Đồng tiền Việt Nam.

- Mệnh giá một trái phiếu: 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).

- Số lượng trái phiếu phát hành: 3.000.000 trái phiếu.

- Giá phát hành: Bằng mệnh giá.

- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 300.000.000.000 đồng.

- Lãi suất trái phiếu: 2%/năm.

- Quyền chuyển đổi:

▪ Việc chuyển đổi được thực hiện sau khi trái phiếu đáo hạn.

▪ Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10, một trái phiếu tại ngày chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 10 cổ phiếu phổ thông.

- Trường hợp thời điểm chuyển đổi diễn ra sau khi DGL hoàn thành việc sáp nhập vào DGC thì toàn bộ phần gốc của trái phiếu chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu DGC theo đúng tỷ lệ sáp nhập giữa DGL và DGC theo nguyên tắc:

▪ Đối với gốc trái phiếu: Gốc trái phiếu được thanh toán theo hình thức Công ty nhận sáp nhập (DGC) sẽ phát hành thêm cổ phần để hoán đổi thành cổ phiếu. Tỷ lệ chuyển đổi là 1:10, trái chủ sở hữu 01 trái phiếu chuyển đổi DGL sẽ được hoán đổi thành 10 cổ phiếu DGC. Do tỷ lệ hoán đổi là 1:10 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.

▪ Đối với lãi trái phiếu: Lãi trái phiếu được thanh toán 1 lần khi đáo hạn. Công ty nhận sáp nhập (DGC) sẽ thực hiện chi trả cho các trái chủ.

Xin trân trọng cảm ơn./.



ĐÀO HỮU HUYỀN

Hợp đồng sáp nhập này (“Hợp Đồng”) được lập và ký kết vào ngày ... tháng ... năm 2017 (“Ngày Ký Kết”) giữa và bởi các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI (DGL) - CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/04/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 24/06/2015.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Mạnh Linh - Chức vụ: Giám đốc

Và

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT PHÂN BÓN LÀO CAI (LFC) - CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5300636691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, đăng ký lần đầu ngày 17/7/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 24/05/2015.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Bách Đạt - Chức vụ: Giám đốc.

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “các Bên” và được gọi riêng là “Bên”).

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;

- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai số .../2017/NQ-ĐHĐCĐ thông qua phương án sáp nhập ngày .../06/2015;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón

Lào Cai số thông qua phương án sáp nhập ngày .../.../2017;

- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai số thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày

- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai .../2017/NQ-HĐQT thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày .../.../2017.

CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG

Xét vì, Bên A là công ty cổ phần đang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) với mã giao dịch là DGL và Bên B là công ty đại chúng chưa niêm yết, cùng mong muốn tiến hành việc tái cấu trúc lại doanh nghiệp thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A để nhằm phát huy và tập trung nguồn lực của các Bên, nâng cao năng lực tài chính, phát triển thương hiệu, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư và vì lợi ích tốt nhất của các cổ đông của các Bên;

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) của Bên A đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số .../2017/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày .../04/2017 và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số2017/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày .../4/2017, theo đó đã đồng ý và phê chuẩn (i) việc hoán đổi toàn bộ cổ phiếu của Bên B bằng cổ phiếu của Bên A; (ii) các nội dung chính của Hợp Đồng hoán đổi giữa Bên A và Bên B; và (iii) ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị (“HDQT”) của từng Bên tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và thông qua Hợp Đồng.

Trên cơ sở kết quả thương lượng, đàm phán giữa hai bên, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp đồng sáp nhập này với các nội dung điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ QUY ƯỚC VIẾT TẮT

1.1 Hợp đồng: là Hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai và Công ty Cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai, tức Hợp đồng này.

1.2 Giao Dịch Sáp Nhập: là việc Bên A phát hành thêm cổ phần để hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của bên B theo Hợp đồng sáp nhập này. Sau khi kết thúc việc hoán đổi, Bên A trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B.

1.3 Công Ty Mới: Sau khi hoàn thành việc sáp nhập, LFC sẽ tổ chức lại thành một phân xưởng sản xuất trực thuộc DGL. DGL sẽ được hưởng mọi quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác từ LFC. Các thông tin về DGL sau sáp nhập được quy định tại Phụ Lục I của Hợp đồng này.

1.4 Ngày hoàn thành: là ngày mà tất cả các điều kiện tại Điều 2.2 được đáp ứng toàn bộ.

1.5 Ngày Ký Kết: là ngày ký kết hợp đồng này.

1.6 Ngày Hoán Đổi: là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A.

1.7 ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.

1.8 HDQT: Hội đồng quản trị.

1.9 BKS: Ban kiểm soát.

1.10 GCNĐKDN: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.

1.11 UBCKNN: Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

2.1 Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A và được tổ chức lại như sau (“Giao Dịch Sáp Nhập”):

a. Tại Ngày Hoán Đổi, 01 Cổ phần của Bên B sẽ được hoán đổi thành 01 Cổ phần của Bên A.

b. Hiện tại Bên A đang nắm giữ 15.494.425 cổ phần của Bên B, tương ứng với tỷ lệ sở hữu 29,80%. Do đó để sở hữu 100% tổng số cổ phần đang lưu hành của Bên B, Bên A cần phát hành thêm 36.505.575 cổ phần mới (Mệnh giá 10.000 đồng/01 Cổ phần) để hoán đổi lấy 36.505.575 cổ phần còn lại của Bên B mà Bên A chưa sở hữu, tương ứng với Tổng mệnh giá 365.055.750.000 đồng. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi tất cả các cổ đông của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A.

c. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Bên B sẽ được chuyển đổi thành một phân xưởng sản xuất do Bên A sở hữu (“Công Ty Mới”) với các thông tin như được quy định tại Phụ Lục I của Hợp đồng này. Toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Bên B (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà Bên B ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Bên B và nhân viên của Bên B ...) sẽ được chuyển giao toàn bộ và nguyên trạng cho Công Ty Mới.

d. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên A đã phát hành thêm nhân với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần, để hoán đổi 100% cổ phần của Bên B phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này.

2.2 Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ (“Ngày Hoàn Thành”):

a. Bên A đã hoàn thành việc phát hành thêm 36.505.575 cổ phần phổ thông (do tại thời điểm ký hợp đồng hoán đổi, Bên A đang nắm giữ 15.494.425 cổ phần của Bên B) để hoán đổi toàn bộ 52.000.000 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) tương ứng 100% cổ phần đang lưu hành của Bên B cho tất cả các cổ đông của Bên B và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo quy định tại Điều 5 dưới đây;

b. Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp (“GCNĐKDN”) sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi 100% cổ phần phổ thông của Bên B; và

c. Công Ty Mới đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNĐKDN.

2.3 Tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hoàn Thành, nếu có bất kỳ hành động bổ sung nào được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các mục đích của Hợp Đồng này và để cho Công Ty Mới tiếp nhận các quyền, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu đối với tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B, Bên A và

Công Ty Mới sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất rằng tất cả các tài sản, quyền lợi, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang cho Công Ty Mới, cùng với tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên B sẽ trở thành các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Công Ty Mới mà không phụ thuộc vào việc Bên A và/hoặc Công Ty Mới có tiến hành các công việc quy định tại Điều 2.3 này hoặc các hành động khác mà Bên A và Công Ty Mới phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành theo các quy định khác của Hợp Đồng này hay không.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

- a. Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A và Bên B và được đại diện có thẩm quyền của Bên A và Bên B ký kết.
- b. Điều lệ của Bên A sau sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHCĐ của cả Bên A và Bên B.
- c. Điều lệ của Công Ty Mới đã được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT của Bên A thông qua.
- d. Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên B, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên B và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên B tham gia.
- e. Bên A đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên A bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên A, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên A và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên A tham gia.
- f. Bên A và Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên A và Bên B.
- g. Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế.
- h. Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ bên thứ ba nào đều đã đạt được, bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Chào Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng ("Giấy Chứng Nhận Chào Bán") do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ("UBCKNN") cấp cho Bên A để phát hành thêm số cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho tất cả cổ đông của Bên B để hoán đổi lấy toàn bộ 36.505.575 cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) của Bên B tương ứng với 100% tổng số cổ phần của Bên B hiện đang lưu hành và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo tỷ lệ chuyển đổi như được quy định tại Điều 5 dưới đây.
- i. Các Bên đã tiến hành việc công bố thông tin cần thiết về Giao Dịch Sáp Nhập theo yêu cầu của Luật Chứng Khoán.
- j. Bên A nhận được các tài liệu như được liệt kê tại Điều 4.2.(b) dưới đây.

k. Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành.

l. Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

4.1 Các hành động đã được các Bên thực hiện trước Ngày Ký Kết:

a. ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua (i) các nội dung chính của Hợp Đồng này; (ii) dự thảo Điều lệ sửa đổi của Bên A; và (iii) ủy quyền cho HĐQT của Bên A và Bên B tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và ký kết Hợp Đồng này;

b. HĐQT của Bên A và HĐQT của Bên B đã thông qua Hợp Đồng này tương ứng theo các nghị quyết số ngày ... tháng năm 2017 và nghị quyết số/NQ-HĐQT ngày ... tháng ... năm 2017;

c. Các Bên đã nhận được công văn của Cục Quản Lý Cảnh Tranh - Bộ Công Thương cho phép/không phản đối các Bên thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập.

d. Bên A đã nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán do UBCKNN cấp cho phép Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông để hoán đổi lấy toàn bộ cổ phần của Bên B.

e. Bên A và Bên B phải thông báo cho người lao động của mình về Giao Dịch Sáp Nhập.

4.2 Các hành động phải được thực hiện sau Ngày Ký Kết: Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau:

a. Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ của mình.

b. Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:

(i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;

(ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);

(iii) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu với phương tiện vận tải, máy móc (nếu có),... của Bên B kèm theo bản sao công chứng của các tài liệu này;

(iv) Danh sách các công ty con, công ty liên kết, tổ chức mà Bên B có cổ phần hoặc phần vốn góp và tỷ lệ vốn góp tương ứng của Bên B trong các công ty, tổ chức này;

(v) Danh sách người lao động của Bên B và phương án, kế hoạch sử dụng người lao động của Bên B sau Ngày Hoàn Thành;

(vi) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo; và

(vii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B cho ba năm tài chính gần

nhất.

4.3 Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập:

a. Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán (“Ngày T”), Bên A và Bên B phải tiến hành việc công bố thông tin về Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

b. Trong vòng 25 ngày làm việc kể từ Ngày T, Bên B phải tiến hành các công việc sau:

(i) Thông báo đề nghị tới cổ đông và làm các thủ tục có liên quan để chốt danh sách cổ đông (“Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền”) của Bên B được hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A;

(ii) Gửi Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền cho Bên A.

c. Tại ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A (“Ngày Hoán Đổi”), Bên A tiến hành phân bổ cổ phần cho các cổ đông của Bên B dựa trên tỷ lệ hoán đổi cổ phần tại Điều 5 của Hợp Đồng này theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền.

d. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành:

(i) Tổng hợp kết quả của đợt phát hành cổ phần và thông báo kết quả cho UBCKNN;

(ii) Tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh tại tỉnh Đồng Nai để được cấp GCNĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để hoán đổi 100% cổ phần phổ thông của Bên B; và

(iii) Bên A phải tiến hành việc đăng ký chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh tại tỉnh Khánh Hòa để được cấp GCNĐKDN.

(iv) Bên A phải nộp hồ sơ xin lưu ký bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho TTLKCK để nhận chấp thuận lưu ký bổ sung.

(v) Bên A phải nộp hồ sơ xin niêm yết bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho HSX để nhận chấp thuận niêm yết bổ sung.

4.4 Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được GCNĐKDN của Công Ty Mới, Bên A và Công Ty Mới phải tiến hành các công việc sau đây:

a. Thực hiện các thủ tục trả dấu của Bên B và xin cấp con dấu mới cho Công Ty Mới;

b. Tiến hành các thủ tục cần thiết để:

(i) Tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của Bên B;

(ii) Thay đổi tên chủ sở hữu thành Công Ty Mới đối với các tài sản của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết);

(iii) Thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất... thành tên Công Ty Mới; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để Công Ty Mới kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

Để tránh hiểu nhầm các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Công Ty Mới có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Điều 4.4 này hay không, vào và kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Mới sẽ có toàn bộ các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, như thể là Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B.

ĐIỀU 5. HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN

5.1 Vào Ngày Hoán Đổi, Bên A sẽ phát hành thêm cổ phần của mình (mã giao dịch trên HNX là DGL) cho các cổ đông của Bên B theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền để đổi lấy 100% cổ phần của Bên B theo phương thức sau:

a. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần phổ thông của Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là: 1:1 (tức là 1 cổ phần phổ thông của Bên B sẽ đổi được 1 cổ phần phổ thông của Bên A (mã giao dịch trên HNX là DGL).

b. Do tỷ lệ hoán đổi là 1:1 nên sẽ không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.

c. Tỷ lệ hoán đổi nêu tại Điều 5.1 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp.

d. Trong trường hợp tại Ngày Hoán Đổi, nếu Bên B có bất kỳ cổ phần được quyền chào bán nào (cổ phiếu quỹ) thì tất cả các cổ phần được quyền chào bán đó cũng sẽ được hoán đổi thành cổ phần phổ thông của Bên A (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Điều 5 nêu trên và toàn bộ số cổ phần này sau khi hoán đổi sẽ trở thành cổ phần được quyền chào bán của Bên A.

5.2 Kể từ khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, các cổ đông của Bên B (theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền) sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần của Bên A mà họ được nhận theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Hợp Đồng này. Đồng thời Bên A sẽ sở hữu toàn bộ cổ phần của Bên B, trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B với đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của chủ sở hữu duy nhất của Bên B.

5.3 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng vào Ngày Hoán Đổi mọi cổ đông trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền của Bên B sẽ được hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.

5.4 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng các cổ đông được nêu trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền là cổ đông của Bên B và có quyền hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của họ trong Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền thì Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ có giá trị sử dụng và Bên A sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn,

tranh chấp nói trên.

5.5 Kể từ thời điểm kết thúc việc hoán đổi cổ phần như quy định tại Hợp Đồng này, tất cả các tờ cổ phiếu hay chứng nhận sở hữu cổ phần liên quan đến các cổ phần của Bên B (nếu có) sẽ bị coi là đã hủy bỏ và không còn có giá trị và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các cổ phần đó cũng như liên quan đến vốn điều lệ của Công Ty Mới.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

6.1 Trong khoảng thời gian từ khi ký kết Hợp Đồng đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

a. Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng;

b. Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;

c. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A hoặc Công Ty Mới sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;

d. Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;

e. Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;

f. Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh.

6.2 Bên B có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.

6.3 Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.

6.4 Bên B có nghĩa vụ phối hợp cùng Bên A tiến hành thủ tục chuyển đổi Bên B thành Công Ty Mới và các thủ tục có liên quan bao gồm nhưng không giới hạn: đăng ký ký thay đổi mẫu dấu, đăng ký thuế (nếu có) và các thủ tục chuyển đổi tài liệu giấy tờ khác đứng tên Công Ty Mới v.v.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

- 7.1 Được đăng ký là chủ sở hữu duy nhất của Công Ty Mới khi thực hiện chuyển đổi.
- 7.2 Đảm bảo rằng Công Ty Mới sẽ chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B theo đúng các phương án xử lý quy định tại Hợp Đồng này kể từ ngày hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập.
- 7.3 Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.
- 7.4 Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.
- 7.5 Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các hợp đồng, việc triển khai các dự án cũng như các hoạt động khác của Bên B. Việc kiểm tra theo điều này không ảnh hưởng dưới hình thức nào các nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.
- 7.6 Tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng.

ĐIỀU 8. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN

8.1 Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm cho Bên kia rằng:

- a. Các thông tin và chứng từ đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến bên đó là đúng và chính xác;
- b. Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành; đồng thời tất cả các phê chuẩn, chấp thuận và bất kỳ sự cho phép cần thiết nào để Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó thực hiện hoạt động kinh doanh như đang thực hiện, đều đã đạt được;
- c. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;
- d. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép đó phải còn hiệu lực, còn tồn tại và không bị thu hồi, sửa đổi hoặc hủy bỏ trong bất kỳ trường hợp nào;
- e. Không có bất kỳ sự kiện nào bị coi là sự kiện vi phạm theo các hợp đồng, thỏa thuận mà Bên đó là một bên đã xảy ra hoặc đang diễn ra dẫn đến việc xử lý tài sản hoặc nghĩa vụ trả nợ trước hạn của Bên đó cho bên thứ ba;
- f. Bên đó có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các cổ phần, phần vốn góp trong tất cả các công ty con, công ty liên kết như đã tiết lộ và thông báo cho Bên kia;
- g. Không có bất kỳ sự kiện tụng, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên đó và/hoặc công ty con, công ty liên kết của Bên đó dẫn đến việc làm vô hiệu và/hoặc làm mất khả năng thi hành các thỏa thuận tại Hợp Đồng này;
- h. Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia tất cả và bất kỳ thông tin, ý kiến, phê chuẩn, chấp thuận hoặc sự cho phép cần thiết nào từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng hoặc các hoạt động khác của các bên có liên quan;

8.2 Mỗi Bên có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra.

8.3 Các Bên cam kết trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình phải ngay lập tức thực hiện và dùng các nỗ lực hợp lý của mình để đạt được tất cả các đồng ý và chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất.

8.4 Mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị Hợp Đồng này và các chi phí khác phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng, bao gồm cả các phí trong việc chứng thực Hợp Đồng và các tài liệu liên quan.

8.5 Các Bên thống nhất chỉ định Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Hà Nội, một công ty được thành lập theo Quyết định số 01/UBCK-GP do Bộ Tài chính cấp, trụ sở tại tầng 3 số 14-16 Hàm Long, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thực hiện tư vấn công tác hoán đổi và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành.

8.6 Các Bên cam kết nỗ lực hợp lý trong việc thực hiện tất cả các điều khoản của Hợp Đồng và sẽ hợp tác với nhau trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

8.7 Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể.

8.8 Các Bên tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi ký kết Hợp Đồng theo các quy định của Hợp Đồng này.

8.9 Các Bên không được thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp Đồng.

8.10 Các Bên cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, không bên nào tiến hành việc phát hành thêm cổ phần (ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.

8.11 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;

8.12 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B.

ĐIỀU 9. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

9.1 Công Ty Mới sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ từ Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật, cụ thể:

a. Quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho Công Ty Mới kể từ Ngày Hoàn Thành. Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều

chính hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B.

b. Kể từ Ngày Hoàn Thành, Công Ty Mới có quyền sở hữu như Bên B đối với các nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, quyền tác giả hay các quyền sở hữu trí tuệ khác hiện được sở hữu bởi hoặc được cấp cho Bên B ("Sở Hữu Trí Tuệ"). Công Ty Mới sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết với các bên thứ ba và cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiếp nhận quyền sở hữu đối với các Sở Hữu Trí Tuệ này.

c. Công Ty Mới sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và bên thứ ba.

d. Công Ty Mới sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ về thuế và các quyền và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước của Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.

9.2 Công Ty Mới sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với các Nhân Viên của Bên B ("Nhân Viên"), để cho Giao Dịch Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các Nhân Viên này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Nhân Viên vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang cho Công Ty Mới. Công Ty Mới và người lao động sẽ hoàn tất các thủ tục để đăng ký lại các thông tin về người sử dụng lao động theo đúng quy định pháp luật trong hợp đồng lao động và hoàn tất các thủ tục khác (nếu có). Đối với Nhân Viên của Bên B không muốn tiếp tục làm việc với Công Ty Mới, Công Ty Mới sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với họ theo pháp luật lao động Việt Nam.

9.3 Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát ("BKS") của Bên B, để đảm bảo sự ổn định trong hoạt động của Công Ty Mới, Bên A sẽ tiến hành bầu bổ sung các thành viên HĐQT này vào Hội đồng thành viên của Công Ty Mới và các thành viên BKS này bầu bổ sung vào Ban kiểm soát của Công Ty Mới phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công Ty Mới.

9.4 Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A hoặc Công Ty Mới trong vòng mười ngày làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ khi được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký.

10.2 Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:

a. Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất vào theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc

b. Theo thoả thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc

c. Theo yêu cầu của Bên A hoặc Bên B nếu các điều kiện cho Giao Dịch Sáp Nhập không đáp ứng toàn bộ do việc vi phạm nghĩa vụ, cam kết và đảm bảo của một Bên, trừ khi các Bên có thoả thuận khác, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ Ngày Ký Kết; hoặc

d. Một hoặc các bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.

10.3 Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, ngoại trừ việc một Bên yêu cầu chấm dứt theo quy định tại Điều 10.2.(c), mỗi bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

Fax: 0203 867 214

Người liên hệ: Ông Lưu Bách Đạt.

11.6 Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản; được Hội Đồng Quản Trị của các Bên phê chuẩn; và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết thông qua.

11.7 Các phụ lục đính kèm Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.

11.8 Hợp Đồng này làm thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 03 (ba) bản để thực hiện.

Để ghi nhận các thỏa thuận trong hợp đồng này, đại diện của các Bên ký kết một cách hợp lệ vào ngày được ghi tại trang đầu tiên của Hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
PHÂN BÓN LÀO CAI
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG - LÀO CAI
GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC 1

DỰ THẢO NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ BÊN A SAU SÁP NHẬP

1. Tên gọi tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI
2. Tên nước ngoài: Ducgiang – Lao Cai Chemicals Joint Stock Company
3. Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Tăng Loàng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
4. Ngành nghề kinh doanh chính:
 - (a) Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
 - (b) Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;
 - (c) Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
 - (d) Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
 - (e) Cho thuê nhà xưởng, kho bãi. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
 - (f) Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
 - (g) Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
 - (h) Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.
 - (i) Sản xuất, buôn bán phụ gia thực phẩm.
 - (j) Khai thác, thăm dò, chế biến khoáng sản.
 - (k) Sản xuất hóa chất cơ bản.
 - (l) Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ.
 - (m) Sản xuất thuốc trừ sâu và các sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp.
 - (n) Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh.
5. Chế độ kế toán: Hạch toán độc lập.
6. Vốn Điều lệ đăng ký: 997.854.630.000 đồng (Chín trăm chín mươi bảy tỷ, tám trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).
7. Mô hình hoạt động: Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai sẽ hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
8. Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:
 - a. Hội đồng quản trị: các thành viên của Hội đồng quản trị của Bên B sẽ tự nguyện từ nhiệm, các thành viên HĐQT của Bên A sẽ tiếp quản toàn bộ các công việc tại công ty sau sáp nhập.
 - b. Ban kiểm soát: các thành viên của Ban kiểm soát của Bên B sẽ tự nguyện từ nhiệm, các thành viên Ban kiểm soát của Bên A sẽ tiếp quản toàn bộ các công việc tại công ty sau sáp nhập.
 - c. Ban Giám đốc: Tùy thuộc vào cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HỢP ĐỒNG SÁP NHẬP

(Số: 01/2017/DGL-BTC)

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÃO CAI (DGL)

và

CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT HOÁ CHẤT BẢO THẮNG(BTC)

Lào Cai, tháng ... năm 2017

Hợp đồng sáp nhập này (“Hợp Đồng”) được lập và ký kết vào ngày ... tháng ... năm 2017 (“Ngày Ký Kết”) giữa và bởi các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI (DGL) - CÔNG TY NHẬN SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, đăng ký lần đầu ngày 15/04/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 24/06/2015.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Mạnh Linh - Chức vụ: Giám đốc

Và

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT HOÁ CHẤT BẢO THẮNG(BTC) - CÔNG TY BỊ SÁP NHẬP

- Địa chỉ trụ sở chính: Cụm Công nghiệp Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

- Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5300636691 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp, đăng ký lần đầu ngày 17/7/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 22/12/2015.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Hùng - Chức vụ: Giám đốc.

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “các Bên” và được gọi riêng là “Bên”).

CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010;

- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai số .../2017/NQ - ĐHĐCĐ thông qua phương án sáp nhập ngày;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Hoá chất Bảo Thắng số/NQ- ĐHĐCĐ thông qua phương án sáp nhập ngày;

- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai số

..... thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày

- Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng
...../NQ-HĐQT thông qua Hợp đồng sáp nhập ngày.....

CƠ SỞ XÁC LẬP HỢP ĐỒNG

Xét vì, Bên A là công ty cổ phần đang niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) với mã giao dịch là DGL và Bên B là công ty đại chúng chưa niêm yết, cùng mong muốn tiến hành việc tái cấu trúc lại doanh nghiệp thông qua việc sáp nhập Bên B vào Bên A để nhằm phát huy và tập trung nguồn lực của các Bên, nâng cao năng lực tài chính, phát triển thương hiệu, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư và vì lợi ích tốt nhất của các cổ đông của các Bên;

Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) của Bên A đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số .../2017/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày .../.../2017 và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số .../2017/NQ-ĐHĐCĐ vào ngày .../.../2017, theo đó đã đồng ý và phê chuẩn (i) việc hoán đổi toàn bộ cổ phiếu của Bên B bằng cổ phiếu của Bên A; (ii) các nội dung chính của Hợp Đồng hoán đổi giữa Bên A và Bên B; và (iii) ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị (“HĐQT”) của từng Bên tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và thông qua Hợp Đồng.

Trên cơ sở kết quả thương lượng, đàm phán giữa hai bên, Bên A và Bên B thống nhất ký kết Hợp đồng sáp nhập này với các nội dung điều khoản và điều kiện cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ VÀ QUY ƯỚC VIẾT TẮT

1.1 Hợp đồng: là Hợp đồng sáp nhập được ký kết giữa Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai và Công ty Cổ phần Hóa chất Bảo Thắng, tức Hợp đồng này.

1.2 Giao Dịch Sáp Nhập: là việc Bên A phát hành thêm cổ phần để hoán đổi toàn bộ cổ phiếu đang lưu hành của bên B theo Hợp đồng sáp nhập này. Sau khi kết thúc việc hoán đổi, Bên A trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B.

1.3 Ngày hoàn thành: là ngày mà tất cả các điều kiện tại Điều 2.2 được đáp ứng toàn bộ.

1.4 Ngày Ký Kết: là ngày ký kết hợp đồng này.

1.5 Ngày Hoán Đổi: là ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A.

1.6 ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông.

1.7 HĐQT: Hội đồng quản trị.

1.8 BKS: Ban kiểm soát.

1.9 GCNĐKDN: Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp.

1.10 UBCKNN: Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam.

ĐIỀU 2. SÁP NHẬP CÔNG TY

2.1 Tùy thuộc vào việc hoàn tất các điều kiện như quy định tại Điều 3 của Hợp đồng này, Bên B sẽ được sáp nhập vào Bên A và được tổ chức lại như sau (“Giao Dịch Sáp Nhập”):

a. Hiện tại Bên A đang nắm giữ 2.400.000 cổ phần của Bên B, tương ứng với tỷ lệ sở hữu

10,21%. Do đó để sở hữu 100% tổng số cổ phần đang lưu hành của Bên B, Bên A cần phát hành thêm 16.880.000 cổ phần để hoán đổi 21.100.000 cổ phiếu còn lại của Bên B mà Bên A chưa sở hữu. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi tất cả các cổ đông của Bên B sẽ trở thành cổ đông của Bên A.

b. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, toàn bộ tài sản, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Bên B (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền kinh doanh, quyền sử dụng đất, các khoản nợ phải thu, các khoản nợ phải trả, các quyền và nghĩa vụ theo các hợp đồng mà Bên B ký kết với bất kỳ bên thứ ba nào, hợp đồng lao động ký giữa Bên B và nhân viên của Bên B ...) sẽ được chuyển giao toàn bộ và nguyên trạng cho Bên A.

c. Sau khi hoàn tất việc hoán đổi cổ phần theo Hợp Đồng này, Vốn điều lệ của Bên A sẽ được tăng thêm một khoản tương ứng với tổng số cổ phần phổ thông thực tế mà Bên A đã phát hành thêm nhân với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần, để sở hữu 100% vốn điều lệ của Bên B phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp Đồng này.

2.2 Giao Dịch Sáp Nhập sẽ được coi là hoàn thành vào ngày mà tất cả các điều kiện dưới đây được đáp ứng toàn bộ ("Ngày Hoàn Thành"):

a. Bên A đã hoàn thành việc phát hành thêm 16.880.000 cổ phần phổ thông (do tại thời điểm ký hợp đồng hoán đổi, Bên A đang nắm giữ 2.400.000 cổ phần của Bên B) để hoán đổi toàn bộ số cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) của Bên B do các cổ đông khác nắm giữ. Sau khi hoán đổi, Bên A sẽ nắm giữ 100% vốn điều lệ của Bên B;

b. Bên A được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Doanh Nghiệp ("GCNĐKDN") sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để sở hữu 100% cổ phần phổ thông của Bên B; và

c. Bên A đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp GCNĐKDN theo số vốn sau khi sáp nhập.

2.3 Tại bất kỳ thời điểm nào sau Ngày Hoàn Thành, nếu có bất kỳ hành động bổ sung nào được cho là cần thiết và thỏa đáng để thực hiện các mục đích của Hợp Đồng này và để cho Bên A tiếp nhận các quyền, quyền sở hữu và quyền chiếm hữu đối với tất cả các tài sản, quyền, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B, Bên A sẽ thực hiện tất cả các hành động hợp pháp và cần thiết đó. Tuy nhiên, để tránh hiểu nhầm, các Bên thống nhất rằng tất cả các tài sản, quyền lợi, đặc quyền, khả năng và quyền kinh doanh của Bên B sẽ được chuyển sang cho Bên A, cùng với tất cả các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên B sẽ trở thành các khoản nợ, các khoản phải trả, nghĩa vụ, hạn chế và nghĩa vụ thuế của Bên A mà không phụ thuộc vào việc Bên A và/hoặc Công Ty Mới có tiến hành các công việc quy định tại Điều 2.3 này hoặc các hành động khác mà Bên A phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành theo các quy định khác của Hợp Đồng này hay không.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN SÁP NHẬP

Giao Dịch Sáp Nhập chỉ được thực hiện khi các điều kiện dưới đây được đáp ứng:

a. Hợp Đồng này được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi HĐQT (theo sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông) của Bên A và Bên B và được đại diện có thẩm quyền của Bên A và Bên B ký kết.

b. Điều lệ của Bên A sau sáp nhập được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ

bởi ĐHĐCĐ của cả Bên A và Bên B.

c. Điều lệ của Bên A đã được chấp thuận và thông qua một cách hợp lệ bởi ĐHĐCĐ của Bên A thông qua.

d. Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên B, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên B và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên B tham gia.

e. Bên A đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của Bên A bao gồm nhưng không giới hạn các ngân hàng, tổ chức cung cấp tín dụng cho Bên A, các ngân hàng, tổ chức, cá nhân hiện đang nhận tài sản bảo đảm hay bảo lãnh của Bên A và các trái chủ theo các hợp đồng đặt mua trái phiếu mà Bên A tham gia.

f. Bên A và Bên B đã thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập cho tất cả người lao động của Bên A và Bên B.

g. Giao Dịch Sáp Nhập này không vi phạm điều cấm của Luật Cạnh Tranh về tập trung kinh tế.

h. Tất cả các phê chuẩn, chấp thuận cần có hay nên có từ các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước có thẩm quyền hay từ bất kỳ bên thứ ba nào đều đã đạt được, bao gồm nhưng không giới hạn ở Giấy Chứng Nhận Chào Bán Cổ Phiếu Ra Công Chúng (“Giấy Chứng Nhận Chào Bán”) do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (“UBCKNN”) cấp cho Bên A để phát hành thêm số cổ phần phổ thông (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho tất cả cổ đông của Bên B để hoán đổi lấy toàn bộ 21.100.000 cổ phần phổ thông của Bên B (tương ứng với 100% tổng số cổ phần của Bên B hiện đang lưu hành) và cổ phần được quyền chào bán (cổ phiếu quỹ) của Bên B (nếu có) theo tỷ lệ chuyển đổi như được quy định tại Điều 5 dưới đây.

i. Các Bên đã tiến hành việc công bố thông tin cần thiết về Giao Dịch Sáp Nhập theo yêu cầu của Luật Chứng Khoán.

j. Bên A nhận được các tài liệu như được liệt kê tại Điều 4.2.(b) dưới đây.

k. Bên A và Bên B thực hiện hoặc tuân thủ, trên mọi khía cạnh, tất cả những thỏa thuận được quy định trong Hợp Đồng này vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành.

l. Vào hoặc trước Ngày Hoàn Thành, tất cả các cam đoan và bảo đảm của Bên A và Bên B được quy định tương ứng tại Hợp Đồng này vẫn đúng.

ĐIỀU 4. THỦ TỤC SÁP NHẬP VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

4.1 Các hành động đã được các Bên thực hiện trước Ngày Ký Kết:

a. ĐHĐCĐ của Bên A và ĐHĐCĐ của Bên B đã thông qua (i) các nội dung chính của Hợp Đồng này; (ii) dự thảo Điều lệ sửa đổi của Bên A; và (iii) ủy quyền cho HĐQT của Bên A và Bên B tiếp tục tổ chức tiến hành thương lượng, đàm phán và ký kết Hợp Đồng này;

b. HĐQT của Bên A và HĐQT của Bên B đã thông qua Hợp Đồng này tương ứng theo các nghị quyết số ngày ... tháng ... năm 2017 và nghị quyết số .../2017/NQ-HĐQT ngày tháng năm 2017;

c. Các Bên đã nhận được công văn của Cục Quản Lý Cạnh Tranh - Bộ Công Thương cho phép/không phản đối các Bên thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập.

d. Bên A đã nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán do UBCKNN cấp cho phép Bên A phát hành thêm cổ phần phổ thông để hoán đổi lấy toàn bộ cổ phần của Bên B.

e. Bên A và Bên B phải thông báo cho người lao động của mình về Giao Dịch Sáp Nhập.

4.2 Các hành động phải được thực hiện sau Ngày Ký Kết: Trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ Ngày Ký Kết, Bên A và Bên B, tùy từng trường hợp, phải tiến hành các công việc sau:

a. Bên A và Bên B phải thông báo về Giao Dịch Sáp Nhập và các tài liệu liên quan cho các chủ nợ của mình theo các quy định tại các hợp đồng, tài liệu giao dịch mà Bên A và Bên B đã ký kết với các chủ nợ của mình.

b. Bên B gửi cho Bên A các tài liệu sau:

(i) Danh mục tài sản của Bên B và hiện trạng của các tài sản đó, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ;

(ii) Danh mục các hợp đồng của Bên B (bao gồm cả các hợp đồng thuê đất);

(iii) Danh mục các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu với phương tiện vận tải, máy móc (nếu có),... của Bên B kèm theo bản sao công chứng của các tài liệu này;

(iv) Danh sách các công ty con, công ty liên kết, tổ chức mà Bên B có cổ phần hoặc phần vốn góp và tỷ lệ vốn góp tương ứng của Bên B trong các công ty, tổ chức này;

(v) Danh sách người lao động của Bên B và phương án, kế hoạch sử dụng người lao động của Bên B sau Ngày Hoàn Thành;

(vi) Danh sách các khoản nợ phải trả và phương án giải quyết đối với các khoản nợ, các giao dịch và nghĩa vụ tài sản kèm theo; và

(vii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Bên B cho ba năm tài chính gần nhất.

4.3 Các hành động để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập:

a. Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được Giấy Chứng Nhận Chào Bán ("Ngày T"), Bên A và Bên B phải tiến hành việc công bố thông tin về Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

b. Trong vòng 25 ngày làm việc kể từ Ngày T, Bên B phải tiến hành các công việc sau:

(i) Thông báo đề nghị tới cổ đông và làm các thủ tục có liên quan để chốt danh sách cổ đông ("Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền") của Bên B được hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A;

(ii) Gửi Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền cho Bên A.

c. Tại ngày chốt danh sách cổ đông của Bên B để hưởng quyền hoán đổi cổ phần để lấy cổ phần của Bên A ("Ngày Hoán Đổi"), Bên A tiến hành phân bổ cổ phần cho các cổ đông của Bên B dựa trên tỷ lệ hoán đổi cổ phần tại Điều 5 của Hợp Đồng này theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền.

d. Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ Ngày Hoán Đổi, Bên A phải tiến hành:

(i) Tổng hợp kết quả của đợt phát hành cổ phần và thông báo kết quả cho

UBCKNN;

(ii) Tiến hành thủ tục thông báo thay đổi đăng ký kinh doanh của Bên A tại cơ quan quản lý Nhà nước về đăng ký kinh doanh tại tỉnh Lào Cai để được cấp GCNĐKDN sửa đổi ghi nhận phần Vốn điều lệ tăng thêm một khoản tương ứng với số cổ phần phổ thông phát hành thêm thực tế nhân với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần để sở hữu 100% vốn điều lệ của Bên B; và

(iii) Bên A phải tiến hành các thủ tục đăng ký lại tài sản sang Bên A và thực hiện các thủ tục chấm dứt hoạt động của Bên B.

(iv) Bên A phải nộp hồ sơ xin lưu ký bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho TTLKCK để nhận chấp thuận lưu ký bổ sung.

(v) Bên A phải nộp hồ sơ xin niêm yết bổ sung cổ phiếu đối với số cổ phiếu phát hành cho cổ đông của Bên B lên cho HSX để nhận chấp thuận niêm yết bổ sung.

4.4 Các hành động phải thực hiện sau Ngày Hoàn Thành:

Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được GCNĐKDN, Bên A phải tiến hành các công việc sau đây:

a. Thực hiện các thủ tục trả dấu của Bên B;

b. Tiến hành các thủ tục cần thiết để:

(i) Tiếp tục thực hiện các hợp đồng lao động với người lao động của Bên B;

(ii) Thay đổi tên chủ sở hữu thành Bên A đối với các tài sản của Bên B, bao gồm cả các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu cần thiết);

(iii) Thay đổi tên Bên B tại các giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... thành tên Bên A; (iv) ký kết phụ lục hợp đồng để sửa đổi hoặc ký kết hợp đồng, thỏa thuận mới để thay thế các hợp đồng thỏa thuận mà Bên B đã ký với bên thứ ba (nếu cần thiết); và (v) tất cả các công việc cần thiết khác để Bên A kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và tuân thủ các quy định tại Hợp Đồng này;

Để tránh hiểu nhầm các Bên thống nhất rằng không phụ thuộc vào việc Bên A có thực hiện hoặc thực hiện xong các công việc nêu tại Điều 4.4 này hay không, vào và kể từ Ngày Hoàn Thành, Bên A sẽ có toàn bộ các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm, như thể là Bên B, đối với tài sản, các quyền, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B.

ĐIỀU 5. HOÁN ĐỔI CỔ PHẦN

5.1 Vào Ngày Hoán Đổi, Bên A sẽ phát hành thêm 16.880.000 cổ phần của mình (mã giao dịch trên HNX là DGL) cho các cổ đông của Bên B theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền để đổi lấy 100% cổ phần của Bên B theo phương thức sau:

a. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần phổ thông của Bên B sang cổ phần phổ thông của Bên A là: 1:0,8 (tức là 10 cổ phần phổ thông của Bên B sẽ đổi được 8 cổ phần phổ thông của Bên A (mã giao dịch trên HNX là DGL).

b. Do tỷ lệ hoán đổi là 1:0,8 nên sẽ làm phát sinh cổ phiếu lẻ. Cổ phiếu DGL mà mỗi cổ đông BTC nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu BTC, khi hoán đổi theo tỷ lệ (1:0,8) sẽ được 994,4 cổ phiếu DGL. Cổ đông A sẽ nhận được 994 cổ phiếu DGL (số làm tròn xuống đến hàng đơn vị), số cổ phiếu lẻ 0,4 cổ phiếu sẽ bị huỷ bỏ.

c. Tỷ lệ hoán đổi nêu tại Điều 5.1 này là tỷ lệ cố định và không được thay đổi trong mọi trường hợp.

d. Trong trường hợp tại Ngày Hoán Đổi, nếu Bên B có bất kỳ cổ phần được quyền chào bán nào (cổ phiếu quỹ) thì tất cả các cổ phần được quyền chào bán đó cũng sẽ được hoán đổi thành cổ phần phổ thông của Bên A (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Điều 5 nêu trên và toàn bộ số cổ phần này sau khi hoán đổi sẽ trở thành cổ phần được quyền chào bán của Bên A.

5.2 Kể từ khi hoàn thành việc hoán đổi cổ phần, các cổ đông của Bên B (theo Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền) sẽ trở thành cổ đông của Bên A và được hưởng đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ như là cổ đông hiện hữu của Bên A tương ứng với số cổ phần của Bên A mà họ được nhận theo tỷ lệ hoán đổi quy định tại Hợp Đồng này. Đồng thời Bên A sẽ sở hữu toàn bộ cổ phần của Bên B, trở thành chủ sở hữu duy nhất của Bên B với đầy đủ các quyền, lợi ích và nghĩa vụ của chủ sở hữu duy nhất của Bên B.

5.3 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng vào Ngày Hoán Đổi mọi cổ đông trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền của Bên B sẽ được hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Không một cổ đông nào được quyền giữ lại và/hoặc yêu cầu Bên A hoán đổi một phần hoặc toàn bộ cổ phần phổ thông của Bên B thuộc sở hữu của mình lấy tiền mặt hoặc bất cứ tài sản gì khác mà không phải là cổ phần của Bên A.

5.4 Các Bên đồng ý và xác nhận rằng các cổ đông được nêu trong Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền là cổ đông của Bên B và có quyền hoán đổi toàn bộ cổ phần phổ thông của họ trong Bên B thành cổ phần phổ thông của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này. Nếu có sự mâu thuẫn giữa Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền và bất cứ tài liệu nào và/hoặc bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền thì Danh Sách Cổ Đông Hưởng Quyền sẽ có giá trị sử dụng và Bên A sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm hay hậu quả nào phát sinh từ những mâu thuẫn, tranh chấp nói trên.

5.5 Kể từ thời điểm kết thúc việc hoán đổi cổ phần như quy định tại Hợp Đồng này, tất cả các tờ cổ phiếu hay chứng nhận sở hữu cổ phần liên quan đến các cổ phần của Bên B (nếu có) sẽ bị coi là đã huỷ bỏ và không còn có giá trị và các cổ đông của Bên B sẽ không còn quyền hay lợi ích nào liên quan đến các cổ phần đó cũng như liên quan đến vốn điều lệ của Bên A.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

6.1 Trong khoảng thời gian từ khi ký kết Hợp Đồng đến Ngày Hoàn Thành, Bên B cam kết mọi hoạt động kinh doanh của mình phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

a. Sử dụng mọi biện pháp hợp lý và cần thiết để duy trì và tiếp tục hoạt động kinh doanh và các cơ hội trong kinh doanh như trước khi ký kết Hợp Đồng;

b. Không được gia tăng các khoản chi trả cho người lao động, nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ cũng như các chức danh quản lý của mình, không tiến hành việc đầu tư góp vốn, mua cổ phần, công bố hay chi trả cổ tức, trừ trường hợp do pháp luật quy định hoặc chính sách của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng và đã tiến hành thông báo trước cho Bên A;

c. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A, Bên B không được phép nhận nợ, bảo lãnh hay nhận bất kỳ nghĩa vụ nào từ bất kỳ bên thứ ba nào mà việc đó dẫn đến hậu quả là Bên A sẽ phải chịu trách nhiệm trước bên thứ ba sau khi sáp nhập xong, trừ khi việc nhận nợ, bảo lãnh hoặc nhận nghĩa vụ đó là nguyên tắc hoạt động bình thường của các bên đã có từ trước khi ký kết Hợp Đồng;

d. Không được thay đổi, bổ sung các chính sách, trình tự, thủ tục quản lý, điều hành và các quy tắc về thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán đang được áp dụng tại Bên B;

e. Không được sửa đổi, bổ sung, gia hạn, hủy bỏ hoặc cố ý vi phạm các điều khoản của các hợp đồng, thỏa thuận đang thực hiện; không được tiếp nhận các nghĩa vụ từ bên thứ ba hoặc hạn chế khả năng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của mình;

f. Sử dụng các nỗ lực hợp lý của mình để (i) giữ cho việc tổ chức kinh doanh hiện tại không bị ảnh hưởng; (ii) duy trì công việc của những người lao động hiện tại; và (iii) giữ vững mối quan hệ với khách hàng, nhà cung cấp, nhà phân phối, nhà tư vấn, bên cấp li-xăng, bên nhận li-xăng và các cá nhân, tổ chức khác mà Bên B có quan hệ kinh doanh.

6.2 Bên B có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực và chính xác toàn bộ tài sản, các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình tính đến thời điểm chuyển giao tài sản.

6.3 Bên B có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và quy định pháp luật.

ĐIỀU 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

7.1 Được đăng ký là chủ sở hữu duy nhất đối với tài sản do Bên B chuyển giao.

7.2 Đảm bảo rằng Bên A sẽ chịu trách nhiệm đối với những nghĩa vụ và trách nhiệm của Bên B theo đúng các phương án xử lý quy định tại Hợp Đồng này kể từ ngày hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập.

7.3 Thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý có liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo quy định tại Hợp Đồng này và theo quy định pháp luật.

7.4 Giải quyết các khiếu nại, tranh chấp có liên quan sau khi Giao Dịch Sáp Nhập được hoàn tất.

7.5 Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các hợp đồng, việc triển khai các dự án cũng như các hoạt động khác của Bên B. Việc kiểm tra theo điều này không ảnh hưởng dưới hình thức nào các nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng.

7.6 Tiếp cận và sao chụp tất cả các nghị quyết, quyết định, tờ trình, báo cáo, hợp đồng, thỏa thuận và bất kỳ thư từ giao dịch, tài liệu nào mà Bên A cho là cần thiết và liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng.

ĐIỀU 8. CAM KẾT VÀ ĐẢM BẢO CỦA CÁC BÊN

8.1 Mỗi Bên cam kết và cùng bảo đảm cho Bên kia rằng:

a. Các thông tin và chứng từ đề cập tại Hợp Đồng này liên quan đến bên đó là đúng và chính xác;

b. Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó là một công ty được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành; đồng thời tất cả các phê chuẩn, chấp thuận và bất kỳ sự cho phép cần thiết nào để Bên đó và/hoặc bất kỳ công ty con/công ty liên kết nào của Bên đó thực hiện hoạt động kinh

doanh như đang thực hiện, đều đã đạt được;

c. Bên đó có đầy đủ năng lực và thẩm quyền để giao kết và thực hiện Hợp Đồng này;

d. Bên đó đã có đủ tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép cần thiết theo quy định pháp luật Việt Nam, Điều lệ, Quy chế nội bộ của mình để có thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Hợp Đồng này. Tất cả các phê duyệt, sự chấp thuận và sự cho phép đó phải còn hiệu lực, còn tồn tại và không bị thu hồi, sửa đổi hoặc hủy bỏ trong bất kỳ trường hợp nào;

e. Không có bất kỳ sự kiện nào bị coi là sự kiện vi phạm theo các hợp đồng, thỏa thuận mà Bên đó là một bên đã xảy ra hoặc đang diễn ra dẫn đến việc xử lý tài sản hoặc nghĩa vụ trả nợ trước hạn của Bên đó cho bên thứ ba;

f. Bên đó có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các cổ phần, phần vốn góp trong tất cả các công ty con, công ty liên kết như đã tiết lộ và thông báo cho Bên kia;

g. Không có bất kỳ sự kiện tụng, thủ tục tố tụng hoặc điều tra nào đối với Bên đó và/hoặc công ty con, công ty liên kết của Bên đó dẫn đến việc làm vô hiệu và/hoặc làm mất khả năng thi hành các thỏa thuận tại Hợp Đồng này;

h. Bên đó sẽ thông báo cho Bên kia tất cả và bất kỳ thông tin, ý kiến, phê chuẩn, chấp thuận hoặc sự cho phép cần thiết nào từ các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng hoặc các hoạt động khác của các bên có liên quan;

8.2 Mỗi Bên có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra.

8.3 Các Bên cam kết trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình phải ngay lập tức thực hiện và dùng các nỗ lực hợp lý của mình để đạt được tất cả các đồng ý và chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam để hoàn tất Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất.

8.4 Mỗi Bên sẽ tự chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị Hợp Đồng này và các chi phí khác phát sinh trong phạm vi trách nhiệm của mình liên quan đến Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng, bao gồm cả các phí trong việc chứng thực Hợp Đồng và các tài liệu liên quan.

8.5 Các Bên thống nhất chỉ định Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng – Chi nhánh Hà Nội, một công ty được thành lập theo Quyết định số 01/UBCK-GP do Bộ Tài chính cấp, trụ sở tại tầng 3 số 14-16 Hàm Long, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thực hiện tư vấn công tác hoán đổi và niêm yết bổ sung phần cổ phiếu phát hành.

8.6 Các Bên cam kết nỗ lực hợp lý trong việc thực hiện tất cả các điều khoản của Hợp Đồng và sẽ hợp tác với nhau trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình, thủ tục liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng này tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

8.7 Ngoài việc thực hiện các hành động được phép theo Hợp Đồng này, mỗi Bên đồng ý dùng các nỗ lực hợp lý để thực hiện tất cả những việc cần thiết, đúng đắn hoặc thích hợp để hoàn thành Giao Dịch Sáp Nhập trong thời gian sớm nhất có thể.

8.8 Các Bên tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi ký kết Hợp Đồng theo các quy định của Hợp Đồng này.

8.9 Các Bên không được thực hiện bất kỳ hoạt động nào có khả năng gây phương hại đến việc thực hiện các hợp đồng đang có hiệu lực vào thời điểm ký kết Hợp Đồng.

8.10 Các Bên cam kết rằng kể từ Ngày Hoán Đổi cho đến Ngày Hoàn Thành, không bên nào tiến hành việc phát hành thêm cổ phần (ngoại trừ việc phát hành cổ phần của Bên A theo quy định tại Hợp Đồng này), chia tách, gộp, hoặc tái phân loại cổ phần của mình.

8.11 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ cổ phần ưu đãi nào (bao gồm cổ phần ưu đãi cổ tức, cổ phần ưu đãi hoàn lại và các loại cổ phần ưu đãi khác) và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ cổ phần ưu đãi nào của Bên B;

8.12 Bên B cam kết và xác nhận rằng trước và vào Ngày Hoàn Thành, Bên B không phát hành bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi nào mà theo đó người nắm giữ trái phiếu và/hoặc khoản nợ đó có quyền chuyển đổi trái phiếu và/hoặc khoản nợ thành cổ phần của Bên B và không có bất kỳ tổ chức cá nhân nắm giữ bất kỳ bất kỳ trái phiếu, khoản nợ chuyển đổi của Bên B.

ĐIỀU 9. CHUYỂN GIAO TÀI SẢN VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

9.1 Bên A sẽ kế thừa toàn bộ tài sản, công nợ từ Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật, cụ thể:

a. Quyền sử dụng đất của Bên B được chuyển nhượng cho Bên A kể từ Ngày Hoàn Thành. Bên A sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết để ký lại hoặc điều chỉnh hợp đồng thuê đất hiện tại với bên cho thuê đất của Bên B.

b. Kể từ Ngày Hoàn Thành, Bên A có quyền sở hữu như Bên B đối với các nhãn hiệu hàng hóa, kiểu dáng công nghiệp, quyền tác giả hay các quyền sở hữu trí tuệ khác hiện được sở hữu bởi hoặc được cấp cho Bên B ("Sở Hữu Trí Tuệ"). Bên A sẽ thực hiện các thủ tục cần thiết với các bên thứ ba và cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiếp nhận quyền sở hữu đối với các Sở Hữu Trí Tuệ này.

c. Bên A sẽ bị ràng buộc bởi bất cứ hợp đồng nào hiện có hiệu lực được ký kết giữa Bên B và bên thứ ba.

d. Bên A sẽ kế thừa quyền và nghĩa vụ về thuế và các quyền và nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước của Bên B kể từ Ngày Hoàn Thành theo quy định pháp luật.

9.2 Bên A sẽ kế thừa tất cả các quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng lao động hiện được ký kết giữa Bên B với các Nhân Viên của Bên B ("Nhân Viên"), để cho Giao Dịch Sáp Nhập không gây bất kỳ ảnh hưởng bất lợi đáng kể nào cho các Nhân Viên này. Tất cả các nghĩa vụ, trách nhiệm, lương, tiền thưởng, lợi ích và các vị trí của Nhân Viên vẫn sẽ được giữ nguyên khi chuyển sang cho Bên A. Bên A và người lao động sẽ hoàn tất các thủ tục để đăng ký lại các thông tin về người sử dụng lao động theo đúng quy định pháp luật trong hợp đồng lao động và hoàn tất các thủ tục khác (nếu có). Đối với Nhân Viên của Bên B không muốn tiếp tục làm việc với Bên A, Bên A sẽ chấm dứt hợp đồng lao động với họ theo pháp luật lao động Việt Nam.

9.3 Đối với các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát ("BKS") của Bên B, để đảm bảo sự ổn định trong hoạt động sau khi sáp nhập vào Bên A, các thành viên này sẽ tự nguyện từ nhiệm ngay sau khi phương án sáp nhập được ĐHĐCĐ thông qua.

9.4 Toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình tổ chức và hoạt động của Bên B từ khi thành lập đến Ngày Hoàn Thành phải được chuyển giao cho Bên A trong vòng mười ngày

làm việc kể từ Ngày Hoàn Thành.

ĐIỀU 10. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ khi được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký.

10.2 Hợp Đồng này chấm dứt trong những trường hợp sau:

- a. Giao Dịch Sáp Nhập đã hoàn tất vào theo quy định tại Điều 2.2 của Hợp Đồng này; hoặc
- b. Theo thoả thuận bằng văn bản của các Bên về việc chấm dứt Hợp Đồng; hoặc
- c. Theo yêu cầu của Bên A hoặc Bên B nếu các điều kiện cho Giao Dịch Sáp Nhập không đáp ứng toàn bộ do việc vi phạm nghĩa vụ, cam kết và đảm bảo của một Bên, trừ khi các Bên có thoả thuận khác, trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ Ngày Ký Kết; hoặc
- d. Một hoặc các bên bị giải thể, phá sản theo quy định pháp luật.

10.3 Trong trường hợp Hợp Đồng này bị chấm dứt theo các quy định nêu trên, ngoại trừ việc một Bên yêu cầu chấm dứt theo quy định tại Điều 10.2.(c), mỗi bên sẽ tự chịu tất cả các chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

10.4 Trong trường hợp Hợp Đồng này bị một bên chấm dứt theo quy định tại Điều 10.2.(c) thì Bên vi phạm có trách nhiệm bồi thường cho Bên kia bất kỳ khoản mất mát, thiệt hại nào do hành vi vi phạm Hợp Đồng của mình hoặc người đại diện của mình gây ra bao gồm nhưng không giới hạn tất cả các khoản chi phí, phí tổn liên quan đến việc ký kết, thực hiện và chấm dứt Hợp Đồng này.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

11.1 Hợp Đồng này sẽ thay thế mọi kết quả thoả thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ trước đây giữa các Bên liên quan đến việc Giao Dịch Sáp Nhập theo Hợp Đồng này. Các kết quả thoả thuận, đàm phán, biên bản ghi nhớ này sẽ chấm dứt hiệu lực từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực.

11.2 Nếu bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên bố là vô hiệu hoặc trái quy định của pháp luật hoặc không có hiệu lực thì hành vi bất kỳ lý do gì, điều khoản đó sẽ bị loại ra khỏi Hợp Đồng với điều kiện là việc loại ra đó không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoặc làm thay đổi cơ bản nội dung Hợp Đồng này. Các Bên sẽ đàm phán trên tinh thần hợp tác để thoả thuận lại các điều khoản này. Các vấn đề chưa được quy định trong Hợp Đồng sẽ được các Bên xử lý theo thoả thuận giữa các Bên hoặc theo quy định của pháp luật.

11.3 Các Bên cam kết hỗ trợ nhau trong việc thực hiện các nội dung của Hợp Đồng này, nếu có gì vướng mắc các bên phải cùng nhau bàn bạc tìm cách giải quyết tốt nhất trên tinh thần hợp tác đôi bên cùng có lợi. Trong trường hợp các Bên thương lượng không thành trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp, tranh chấp sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền vào thời điểm đó.

11.4 Không Bên nào được chuyển giao hoặc uỷ quyền, toàn bộ hoặc một phần, Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền, lợi ích, hoặc nghĩa vụ nào dưới đây mà không được đồng ý trước bằng văn bản của Bên kia. Hợp Đồng này sẽ có giá trị ràng buộc và có hiệu lực đối với các Bên trong Hợp Đồng này và những bên kế thừa hoặc nhận chuyển nhượng được phép.

11.5 Tất cả các thông báo và liên lạc khác dưới đây phải được lập thành văn bản và sẽ được coi là đã được chuyển đến nếu được gửi với tư cách cá nhân hoặc gửi bằng dịch vụ chuyển phát thương mại, hoặc gửi qua máy fax (có chứng từ xác nhận) cho các Bên theo các địa chỉ hoặc số fax (hoặc theo địa chỉ hoặc số fax khác cho một Bên được ghi rõ trong một thông báo bằng văn bản):

Gửi cho Bên A: Công ty CP Hoá chất Đức Giang Lào Cai

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loòng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 0202 247 811
Fax: 0203 867 214
Người liên hệ: Ông Hồ Mạnh Linh

Gửi cho Bên B: Công ty CP Hoá chất Bảo Thắng

Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Tăng Loòng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
Điện thoại: 0203 774 556
Fax: 0203 867 214
Người liên hệ: Ông Phạm Văn Hùng.

11.6 Mọi sửa đổi, bổ sung đối với Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản; được Hội Đồng Quản Trị của các Bên phê chuẩn; và được đại diện có thẩm quyền của các Bên ký kết thông qua.

11.7 Các phụ lục đính kèm Hợp Đồng này là một phần không tách rời của Hợp Đồng.

11.8 Hợp Đồng này làm thành 06 (sáu) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 03 (ba) bản để thực hiện.

Để ghi nhận các thỏa thuận trong hợp đồng này, đại diện của các Bên ký kết một cách hợp lệ vào ngày được ghi tại trang đầu tiên của Hợp đồng này.

**ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN
HÓA CHẤT BẢO THẮNG
GIÁM ĐỐC**

**ĐẠI DIỆN CHO
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG - LÀO CAI
GIÁM ĐỐC**



PHỤ LỤC 1

PHỤ LỤC 1: THẢO NHỮNG THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ BÊN A SAU SÁP NHẬP

1. Tên gọi tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG - LÀO CAI
2. Tên nước ngoài: Ducgiang – Lao Cai Chemicals Joint Stock Company
3. Địa chỉ: Cụm Công Nghiệp Tăng Loóng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
4. Ngành nghề kinh doanh chính:
 - (a) Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
 - (b) Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;
 - (c) Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
 - (d) Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
 - (e) Cho thuê nhà xưởng, kho bãi. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
 - (f) Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
 - (g) Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt
 - (h) Vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ.
 - (i) Sản xuất, buôn bán phụ gia thực phẩm.
 - (j) Khai thác, thăm dò, chế biến khoáng sản.
 - (k) Sản xuất hóa chất cơ bản.
 - (l) Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ.
 - (m) Sản xuất thuốc trừ sâu và các sản phẩm hóa chất khác dùng trong nông nghiệp.
 - (n) Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh.
5. Chế độ kế toán: Hạch toán độc lập.
6. Vốn Điều lệ đăng ký: 997.854.630.000 đồng (Chín trăm chín mươi bảy tỷ, tám trăm năm mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).
7. Mô hình hoạt động: Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai sẽ hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
8. Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:
 - a. Hội đồng quản trị: các thành viên của Hội đồng quản trị của Bên B sẽ tự nguyện từ nhiệm, các thành viên HĐQT của Bên A sẽ tiếp quản toàn bộ các công việc tại công ty sau sáp nhập.
 - b. Ban kiểm soát: các thành viên của Ban kiểm soát của Bên B sẽ tự nguyện từ nhiệm, các thành viên Ban kiểm soát của Bên A sẽ tiếp quản toàn bộ các công việc tại công ty sau sáp nhập.
 - c. Ban Giám đốc: Tuỳ thuộc vào cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, KINH DOANH 2017 CỦA DLC SAU KHI NHẬN SÁP NHẬP LFC VÀ BTC

| Stt | Tên hàng | Số lượng (tấn) | Đơn giá (tr/đồng) | Thành tiền (tr/đồng) | LNTT (tr/đồng) | LNST (tr/đồng) |
|-----|---|----------------|-------------------|----------------------|----------------|----------------|
| 1 | Phospho vàng (P4) | 25.440 | | | | |
| | - Sản xuất | 34.000 | | | | |
| | - Nội bộ | 7.560 | | | | |
| | - Xuất khẩu | 25.440 | 62,425 | 1.588.092 | 86.860 | 83.960 |
| 2 | Phân lân SSP | 50.000 | 1,70 | 85.000 | 9.600 | 9.600 |
| 3 | Lân giầu DSP (nguyên liệu) | 40.000 | 1,90 | 76.000 | 17.000 | 17.000 |
| 4 | Lân giầu DSP (thương hiệu) | 50.000 | 1,84 | 92.000 | 10.000 | 10.000 |
| 5 | Phân MAP | 40.000 | 6,60 | 264.000 | 22.000 | 22.000 |
| 6 | FDCP | 20.000 | 1,50 | 30.000 | 7.000 | 7.000 |
| 7 | Phụ gia thức ăn gia súc DCP | 60.000 | 6,40 | 384.000 | | |
| 8 | Phân NPK hoá học | 10.000 | 9,00 | 90.000 | 3.000 | 3.000 |
| 9 | Silicat | 5.000 | 2,20 | 11.000 | 1.000 | 800 |
| 10 | Axit phosphoric trích ly - WPA 50% | 240.000 | 6,81 | 1.634.400 | 162.720 | 162.720 |
| 11 | Axit phosphoric trích ly - WPA 25% | 140.000 | 2,00 | 280.000 | | |
| 12 | Vôi | 20.000 | 1,40 | 28.000 | 22.000 | 22.000 |
| 13 | Muối Phosphat | 36.000 | 0,60 | 21.600 | | |
| 14 | H2SO4 | 20.000 | 1,30 | 26.000 | | |
| 15 | Axit phosphoric thực phẩm | 20.000 | 20,43 | 408.600 | 30.000 | 30.000 |
| 16 | Muối STPP | 4.000 | 21,57 | 86.260 | 4.000 | 4.000 |
| 17 | Muối SHMP | 4.000 | 22,70 | 90.800 | 4.000 | 4.000 |
| 18 | Dịch vụ kho bãi tại DDC | | | 59.580 | 17.850 | 17.850 |
| | Tổng cộng khi hợp nhất | | | 4.899.732 | 397.030 | 393.930 |
| 19 | Trích quỹ đầu tư phát triển (10%) | | | | | 39.393 |
| 20 | Trích quỹ KTPL (6%) | | | | | 23.636 |
| 21 | Lợi nhuận để phân phối | | | | | 330.901 |
| 22 | Vốn điều lệ DLC sau sáp nhập với LFC và BTC | | | | | 997.855 |
| 23 | EPS (đồng) | | | | | 3.948 |

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÀO HỮU HUYỀN



CTCP HÓA CHẤT
ĐỨC GIANG LÀO CAI

Số: 06/TTr-DLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 20 tháng 3 năm 2017

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

Nhằm bổ sung nguồn lực để thực hiện đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt Điện 100MW, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc phát hành trái phiếu chuyển đổi với các nội dung như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

1. Thông tin về trái phiếu phát hành:

- Tên tổ chức chào bán: Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai (“DGL”)
- Tên trái phiếu chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai.
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi.
- Hình thức trái: Trái phiếu ghi sổ.
- Phương thức chào bán: Chào bán cho cổ đông hiện hữu của DGL và cổ đông của LFC và BTC khi thực hiện sáp nhập.
- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu của DGL và các cổ đông của LFC, BTC có tên trong danh sách chốt cổ đông để thực hiện hoán đổi cổ phiếu DGL khi các công ty này thực hiện sáp nhập vào DGL.
- Tổng mệnh giá phát hành: 300.000.000.000 đồng.
- Đồng tiền phát hành: Đồng tiền Việt Nam.
- Mệnh giá một trái phiếu: 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng).
- Số lượng trái phiếu phát hành: 3.000.000 trái phiếu.
- Giá phát hành: Bằng mệnh giá.
- Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 300.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền mua của cổ đông: Sau sáp nhập, số cổ phiếu lưu hành của DGL là khoảng 99.785.463 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền mua trái phiếu tạm tính là: 3,006%, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phần DGL (bao gồm cả cổ phần DGL được hình thành khi sáp nhập LFC, BTC) được hưởng 01 quyền mua, cứ 100.000 quyền mua sẽ được mua 3.006 trái phiếu chuyển đổi. Căn cứ vào số lượng cổ phiếu DGL thực tế sau sáp nhập, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh tỷ lệ thực hiện quyền sao cho tổng giá trị phát hành trái phiếu chuyển đổi không vượt quá 300 tỷ đồng.
- Phương án xử lý số trái phiếu lẻ phát sinh và trái phiếu không chào bán hết: Số trái phiếu lẻ phát sinh sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, ĐHĐCĐ ủy quyền cho



HDQT xử lý số trái phiếu lẻ phát sinh và số trái phiếu không chào bán hết với những điều kiện không thuận lợi hơn so với cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.243 cổ phiếu DGL, khi thực hiện quyền mua tỷ lệ 3,006% (đây là tỷ lệ tạm tính) sẽ được 37,364 trái phiếu DGL. Cổ đông A sẽ được quyền mua 37 trái phiếu DGL (số làm tròn xuống đến hàng đơn vị), số trái phiếu lẻ phát sinh sẽ do HDQT quyết định.

- Thời điểm phát hành dự kiến: Năm 2017.
 - Kỳ hạn: 12 tháng.
 - Quyền chuyển đổi:
 - Việc chuyển đổi được thực hiện một sau khi trái phiếu đáo hạn.
 - Tỷ lệ chuyển đổi: 1:10, một trái phiếu tại ngày chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành 10 cổ phiếu phổ thông. Cổ phiếu phổ thông sau khi chuyển đổi không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện các vấn đề liên quan đến chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông.
 - Lãi suất trái phiếu: 2%/năm.
 - Phương thức lãi và trả gốc trái phiếu, thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu:
 - Trả lãi: lãi trái phiếu được trả bằng tiền mặt sau khi trái phiếu đáo hạn. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và thực hiện trả lãi cho trái chủ phù hợp với quy định của pháp luật.
 - Trả gốc và thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: Gốc trái phiếu được thanh toán theo hình thức hoán đổi thành cổ phiếu. Vào cuối kỳ hạn trái phiếu, bất kỳ phần giá trị mệnh giá trái phiếu nào đều được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông theo đúng tỷ lệ chuyển đổi.
- Thời điểm thực hiện: trong vòng 90 ngày kể từ khi UBCKNN chấp thuận việc Công ty phát hành thêm cổ phần để chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu.
- Trường hợp thời điểm chuyển đổi diễn ra sau khi DGL hoàn thành việc sáp nhập vào DGC thì toàn bộ phần gốc của trái phiếu chuyển đổi sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu DGC theo đúng tỷ lệ sáp nhập giữa DGL và DGC.
- Điều kiện chống pha loãng: Không áp dụng.
 - Nguyên tắc làm tròn số cổ phần khi chuyển đổi: Do tỷ lệ chuyển đổi là 1:10 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ.
 - Chuyển nhượng quyền mua trái phiếu: Quyền mua trái phiếu được tự do chuyển nhượng và được thực hiện theo thỏa thuận của các cổ đông có quyền mua trái phiếu.
 - Chuyển nhượng trái phiếu: Trái phiếu phát hành không chuyển nhượng.
 - Giá chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 - Kế hoạch bố trí nguồn vốn để thanh toán gốc và lãi trái phiếu:

- Đối với gốc trái phiếu: Gốc trái phiếu được thanh toán theo hình thức Công ty phát hành thêm cổ phần để hoán đổi thành cổ phiếu.
- Đối với lãi trái phiếu: Có thể lấy từ các nguồn (1) Nguồn tiền mặt sẵn có; (2) Nguồn tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh; (3) Các nguồn khác.

– Phương án bồi thường thiệt hại, thời điểm và địa điểm đăng ký chuyển đổi và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm và địa điểm đăng ký chuyển đổi, đồng thời hoàn thiện phương án đàm phán với các nhà đầu tư đảm bảo lợi ích của công ty và phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Mục đích phát hành và Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:

a. Mục đích phát hành:

Đợt phát hành nhằm mục đích huy động nguồn vốn để đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt điện 100MW do DGL làm chủ đầu tư.

b. Kế hoạch sử dụng vốn:

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành là 300.000.000.000 đồng được sử dụng như sau:

| STT | Nội dung | Số tiền (đồng) |
|-------------|---|------------------------|
| 1 | Chi trả tiền tư vấn thiết kế và đầu tư mua máy móc, thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng Nhà máy nhiệt điện 100MW của DGL | 300.000.000.000 |
| Tổng | | 300.000.000.000 |

B. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Để việc triển khai thực hiện công tác phát hành trái phiếu chuyển đổi được nhanh chóng và thuận lợi, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:

1. Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để phát hành trái phiếu chuyển đổi.
2. Quyết định thời gian chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi.
3. Các công việc khác có liên quan.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐÀO HỮU HUYỀN





TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
V/v: Sửa đổi Điều lệ của CTCP Hoá chất Đức Giang Lào Cai
sau khi sáp nhập với LFC và BTC

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai;
- Căn cứ Phương án nhận sáp nhập LFC, BTC vào DLC, Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu DLC để hoán đổi cổ phiếu thực hiện giao dịch sáp nhập LFC, BTC và lưu ký, niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm.

Kính trình ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT:

1. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với Công ty sau sáp nhập, cụ thể như sau:

| Stt | Điều lệ DLC trước sáp nhập | Sửa đổi Điều lệ DLC sau sáp nhập |
|-----|--|--|
| 1 | <p>Quy định về vốn điều lệ: Khoản 1 Điều 5:</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 463.998.880.000 đồng (Bằng chữ: <i>Bốn trăm sáu mươi ba tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam</i>).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 46.399.888 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần</p> | <p>Khoản 1 Điều 5 dự kiến sửa đổi như sau:</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 977.854.630.000 đồng (bằng chữ: <i>Chín trăm bảy mươi bảy tỷ, tám trăm năm mươi bốn triệu, sáu trăm ba mươi nghìn đồng Việt Nam</i>).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 97.785.463 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần</p> |
| 2 | <p>Quy định về lĩnh vực kinh doanh: Khoản 1 Điều 3:</p> <ul style="list-style-type: none">• Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);• Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;• Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;• Sản xuất và buôn bán các mặt | <p>Dự kiến sửa đổi khoản 1 Điều 3 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);• Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;• Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;• Sản xuất và buôn bán các mặt hàng |



| | |
|---|---|
| <p>hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cho thuê nhà xưởng, kho bãi. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác; • Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón; • Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt | <p>nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cho thuê nhà xưởng, kho bãi. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác; • Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón; • Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt; • Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; • Sản xuất, buôn bán phụ gia thực phẩm; • Khai thác, thăm dò, chế biến khoáng sản; • Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ; • Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp; • Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh; |
|---|---|

2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho phù hợp với Công ty mới sau sáp nhập.

Kính trình ĐHQĐ thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐÀO HỮU HUYỀN

